

Uông Bí, ngày 21 tháng 05 năm 2026

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TĐC THỰC HIỆN DỰ ÁN THÀNH PHẦN 1: BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ  
TÁI ĐỊNH CƯ, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG KHU VỰC MỞ RỘNG BỆNH VIỆN VIỆT NAM - THỤY ĐIỂN  
THUỘC DỰ ÁN MỞ RỘNG, NÂNG CẤP BỆNH VIỆN VIỆT NAM - THỤY ĐIỂN

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN CHỦ HỘ	KINH PHÍ ĐÈN BÙ (HỖ TRỢ) ĐỒNG					GHI CHÚ
		Đất đai	Vật kiến trúc	Hoa màu	Hỗ trợ	Tổng số	
1	Phạm Thị Nhàn - Phạm Hồng Phong	100 815 000	55 424 242	10 083 978	537 195 000	703 518 220	
	-----						
	Tổng cộng :	100 815 000	55 424 242	10 083 978	537 195 000	703 518 220	

Tổng số : 703 518 220 đồng

Bằng chữ : Bảy trăm linh ba triệu năm trăm mười tám ngàn hai trăm hai mươi đồng chẵn ./.

CHỦ HỘ  
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ PHƯỜNG UÔNG BÍ

GIÁM ĐỐC  
(Ký tên, đóng dấu)

Trần Quang Đông

Uông Bí, ngày 21 tháng 05 năm 2026

**PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT VỀ BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN THÀNH PHẦN 1: BỒI THƯỜNG,  
HỖ TRỢ TÁI ĐỊNH CƯ, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG KHU VỰC MỞ RỘNG BỆNH VIỆN VIỆT NAM - THỤY ĐIỂN  
THUỘC DỰ ÁN MỞ RỘNG, NÂNG CẤP BỆNH VIỆN VIỆT NAM - THỤY ĐIỂN**

Họ, tên chủ hộ : PHẠM THỊ NHÀN - PHẠM HỒNG PHONG

Địa chỉ : - Tổ (xóm) : - Khu (thôn) : 8 - Phường (xã) : Uông Bí

Số CCCD : 030178006316

Số điện thoại : 096.8206076.

STT	Mã hiệu	Nội dung công việc	Đơn vị	khối lượng	Đơn giá (đ)	Hệ số	Thành tiền (đ)	Ghi chú
		<b>I. - Đền bù đất đai</b>					<b>100 815 000</b>	
		* Căn cứ biên bản xét duyệt nguồn gốc đất ngày 21/4/2026 của UBND phường Uông Bí:						
1	DN1	Đất nông nghiệp trồng cây lâu năm thuộc phường Uông Bí. (Giá đất theo chứng thư thẩm định giá đất số 01.0711/2025/ĐGD-QN ngày 26/11/2025 của Công ty cổ phần Thẩm định giá Quảng Ninh)	m2	1551,000	65 000		100 815 000	
		<b>II. - Đền bù nhà cửa vật kiến trúc</b>					<b>55 424 242</b>	
2		Công trình nhà 1 tầng diện tích 12.87m2 và tường rào xây dựng trên đất cây lâu năm độc lập thời điểm trước 01/7/2004 hỗ trợ 80% giá trị công trình						
3	N10	Nhà 1 tầng xây gạch xi, gạch xi măng, mái lợp fi bro xi măng, cao <= 3m, quét vôi ve	m2 XD	12,870	2 374 034	0,800	24 443 054	
4	GX1	Xây tường gạch xi, gạch đất - đối với tường xây thẳng không lợp mái (Giá theo QĐ 466/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 của UBND phường Uông Bí)	m3	4,940	1 737 671	0,800	6 867 276	
5	GX1	Xây tường gạch xi, gạch đất - đối với tường xây thẳng không lợp mái (Giá theo QĐ 466/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 của UBND phường Uông Bí)	m3	3,000	1 737 671	0,800	4 170 410	
6	GX1	Xây tường gạch xi, gạch đất - đối với tường xây thẳng không lợp mái (Giá theo QĐ 466/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 của UBND phường Uông Bí)	m3	2,430	1 737 671	0,800	3 378 032	

STT	Mã hiệu	Nội dung công việc	Đơn vị	khối lượng	Đơn giá (đ)	Hệ số	Thành tiền (đ)	Ghi chú
		cửa UBND phường Uông Bí)						
7	N1069	Đào móng nhà bằng thủ công	m3	1,200	395 467	0,800	379 648	
8	N1069	Đào móng nhà bằng thủ công	m3	0,650	395 467	0,800	205 643	
9	N489	Giếng bê tông dày 70mm, đường kính <=1m sâu > 4m	m3	5,720	3 492 172	0,800	15 980 179	
		<b>III. - Đền bù hoa màu</b>					<b>10 083 978</b>	
10	C738	Gỗ Keo	m3	0,360	2 000 000		720 000	
11	C738	Gỗ Keo	m3	0,290	2 000 000		580 000	
12	C178	Keo tai tượng: Cây trồng từ trên 5 năm đến 6 năm Ctb: từ 4,5m đến dưới 5,5m; Dtb: từ 10,0cm đến dưới 12,0cm.	cây	19,000	45 570		865 830	
13	C16	Vải cây trồng trên 3 năm và cho thu hoạch (đường kính tán trên 2,0m đến 4,0m).	Cây	4,000	1 979 537		7 918 148	
		<b>IV. - Các khoản hỗ trợ</b>					<b>537 195 000</b>	
14	HT2	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất NN của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất đất NN trong bảng giá đất do UBND tỉnh quy định. = 05 x 65.000đ/m <sup>2</sup> = 325.000đ/m <sup>2</sup> (Thực hiện theo Điều 12 Quyết định số 40/2024/UBND ngày 04/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh).	m2	1551,000	325 000		504 075 000	
15	HT9	Hỗ trợ ổn định đời sống khi Nhà nước thu hồi đất cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất NN: Thu hồi trên 70% diện tích đất NN đang sử dụng và không phải di chuyển chỗ ở. (Hỗ trợ bằng 360kg gạo/một nhân khẩu Giá gạo 23.000đ/kg theo Báo cáo số 1955/BC-STC ngày 02/3/2026); (theo Điều 19 Nghị định 88/2024 ngày 15/7/2024)	Khẩu	4,000	8 280 000		33 120 000	
		<b>I/. Đền bù (hỗ trợ) đất đai :</b>					<b>100 815 000</b>	
		<b>II/. Đền bù (hỗ trợ) vật kiến trúc :</b>					<b>55 424 242</b>	
		<b>III/. Đền bù hoa màu :</b>					<b>10 083 978</b>	
		<b>IV/. Các khoản hỗ trợ :</b>					<b>537 195 000</b>	
		-----						
		<b>Tổng cộng (T):</b>					<b>703 518 220</b>	
		<b>+ Các khoản khấu trừ nộp ngân sách (N):</b>						

STT	Mã hiệu	Nội dung công việc	Đơn vị	khối lượng	Đơn giá (đ)	Hệ số	Thành tiền (đ)	Ghi chú
		+ Bồi thường trực tiếp cho chủ hộ (T-N):					703 518 220	

Tổng cộng : 703 518 220 đồng

Bằng chữ : Bảy trăm linh ba triệu năm trăm mười tám ngàn hai trăm hai mươi đồng chẵn ./.

**TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ PHƯỜNG UÔNG BÍ**


**NGƯỜI TÍNH**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

  
Vũ Thị Mai Anh

**TỔ GPMB**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

  
Trần Ngọc Chiêm

**NGƯỜI SOÁT**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

  
Nguyễn Đồng Chi

**GIÁM ĐỐC**  
(Ký tên, đóng dấu)

  
Trần Quang Đông

Số: 924/QĐ-UBND

Uông Bí, ngày 25 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng khu vực mở rộng Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển thuộc Dự án Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG UÔNG BÍ**

Căn cứ Luật số 72/2025/QH15 Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi các Luật số 43/2024/QH15, số 47/2024/QH15, số 58/2024/QH15, Luật số 71/2025/QH15, số 84/2025/QH15, số 93/2025/QH15 và số 95/2025/QH15; Căn cứ Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 số sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội Quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số: 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 71/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 Quy định về giá đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 Quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Đất đai năm 2024; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 291/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ninh: số 40/2024/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; số 97/2025/QĐ-UBND ngày 20/11/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh; số 23/2026/QĐ-UBND ngày 13/3/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước

thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 của UBND tỉnh (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 97/2025/QĐ-UBND ngày 20/11/2025); số 02/2026/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 Ban hành Quy định về Bộ đơn giá bồi thường tài sản gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh - Phần đơn giá bồi thường nhà, công trình giao thông, vật kiến trúc; số 06/2025/QĐ-UBND ngày 22/01/2025 Ban hành Quy định về Bộ đơn giá bồi thường tài sản gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (Phần đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi); số 68/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 Ban hành quy định về bộ đơn giá bồi thường tài sản gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (phần đơn giá bồi thường công trình Nông nghiệp); số 43/2025/QĐ-UBND ngày 16/5/2025 bổ sung đơn giá bồi thường tài sản gắn liền với đất khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh ban hành kèm theo các quyết định của ủy ban nhân dân tỉnh số 68/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 và số 06/2025/QĐ-UBND ngày 22/01/2025;

Căn cứ Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Đề án Phát triển Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2035;

Căn cứ Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 10/6/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh Về chủ trương đầu tư Dự án Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển;

Căn cứ Quyết định số 3444/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng khu vực mở rộng Bệnh viện Việt nam - Thụy Điển thuộc Dự án Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển;

Căn cứ Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND phường Uông Bí về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Dự án Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển;

Căn cứ Nghị quyết số 100/2025/NQ-HĐND ngày 16/12/2025 quy định bảng giá đất lần đầu áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Thông báo số 167/TB-UBND ngày 28/10/2025 của UBND phường Uông Bí về Thông báo thu hồi đất thực hiện dự án thành phần 1 về bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng và Dự án thành phần 2 về Đầu tư xây dựng mới các công trình thuộc dự án Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển;

Căn cứ Quyết định số 842/QĐ-UBND ngày 16/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc điều chỉnh, phân bổ kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách cấp tỉnh năm 2026 của các dự án do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực I làm chủ đầu tư cho Ủy ban nhân dân các phường: Hoàn Bồ, Hà Tu, Tuần Châu, Bãi Cháy, Uông Bí, Đông Mai thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng;

Căn cứ Công văn số 686/UBND-XDMT ngày 25/02/2026 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc giao thực hiện các nhiệm vụ về quản lý đất đai theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định 556/QĐ-UBND ngày 08/4/2026 của Chủ tịch UBND phường Uông Bí về việc phân công công tác giữa Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Ủy viên ủy ban nhân dân phường Uông Bí, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Quyết định số 02/2026/QĐ-UBND ngày 09/4/2026 của Ủy ban nhân dân phường Uông Bí quy định biện pháp, mức hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án: Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển tại phường Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Chứng thư số 01.0711/2025/ĐGD-QN ngày 26/11/2025 của Công ty Cổ phần thẩm định giá Quảng Ninh; Biên bản họp thẩm định giá phương án giá đất cụ thể ngày 25/11/2025 của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể để thực hiện Dự án thành phần 1 về Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng và Dự án thành phần 2 về Đầu tư xây dựng mới các công trình thuộc dự án Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Uông Bí tại Tờ trình số 526/TTr-KTHT&ĐT ngày 25/5/2026 và Trung tâm Cung ứng dịch vụ tại Văn bản số 175/ĐN-CUDV ngày 25/5/2026.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng khu vực mở rộng Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển thuộc Dự án Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển, cụ thể:

1. Phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng khu vực mở rộng Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển thuộc Dự án Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển như sau:

STT	Vị trí theo hiện trạng giải phóng mặt bằng	Giá đất cụ thể phê duyệt (đồng/m <sup>2</sup> )	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Đất ở đô thị</b>		
1	Các thửa đất bám đường phố Tây Hồ Sen và đường vào Hồ Sen bị ảnh hưởng bởi dự án	8.150.000	
2	Các thửa đất bám đường phố Tây Hồ Sen và đường vào Hồ Sen bị ảnh hưởng bởi dự án có vị trí góc bám từ 2 mặt đường rộng từ 3m trở lên	9.680.000	

STT	Vị trí theo hiện trạng giải phóng mặt bằng	Giá đất cụ thể phê duyệt (đồng/m <sup>2</sup> )	Ghi chú
3	Các thửa đất bám đường phố Tây Hồ Sen và đường vào Hồ Sen bị ảnh hưởng bởi dự án có vị trí góc trong đó chỉ có 01 mặt đường rộng từ 3m trở lên	8.970.000	
4	Các thửa đất còn lại bám đường bê tông rộng từ 3m trở lên (chiều rộng đoạn hẹp nhất của đường là 3m)	5.810.000	
5	Các thửa đất còn lại bám đường bê tông rộng từ 2 đến dưới 3m trở lên (chiều rộng đoạn hẹp nhất của đường là 2m, rộng nhất là dưới 3m)	4.840.000	
6	Các thửa đất còn lại	4.600.000	
<b>II</b>	<b>Đất nông nghiệp</b>		
1	Đất trồng cây lâu năm	65.000	

2. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (đợt 11) đối với 08 hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng khu vực mở rộng Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển thuộc Dự án Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển như sau:

2.1. Diện tích đất thu hồi (đợt 11): 11.626,1 m<sup>2</sup>, gồm:

- Đất ở: 1560,0 m<sup>2</sup>;
- Đất trồng cây lâu năm của hộ gia đình, cá nhân: 9.904,2 m<sup>2</sup>;
- Đất do Nhà nước quản lý: 161,9 m<sup>2</sup>.

2.2. Số hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi (đợt 11): 08 hộ gia đình, cá nhân.

2.3. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (đợt 11): **21.127.506.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi một tỷ, một trăm hai mươi bảy triệu, năm trăm linh sáu nghìn đồng).**

2.4. Phương án bố trí tái định cư (đợt 11):

- Số hộ gia đình, cá nhân được bố trí tái định cư: 07 hộ gia đình, cá nhân.  
(Theo phương án bố trí tái định cư đã được UBND phường phê duyệt)

2.5. Phương án di dời mồ mả trong phạm vi đất thu hồi (nếu có): Không.

2.6. Phương án di chuyển các công trình hạ tầng trong phạm vi đất thu hồi (nếu có): Không.

2.7. Tiến độ thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, Trung tâm Cung ứng dịch vụ phường Ưông Bí phải chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản.

2.8. Các nội dung khác liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không.

3. Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản cụ thể:

(Có bảng tổng hợp danh sách phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chi tiết kèm theo Quyết định này)

**Điều 2.** Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên liên quan:

1. Trung tâm Cung ứng dịch vụ phường phổ biến, niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở UBND phường và Nhà văn hóa khu dân cư nơi có đất thu hồi; đồng thời gửi Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được đến từng hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; Chủ trì thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án được duyệt và thanh quyết toán theo quy định.

2. Các hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Cung ứng dịch vụ phường nhận đầy đủ số tiền được phê duyệt theo Quyết định này.

3. Văn phòng HĐND và UBND phường có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của phường.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Giám đốc Trung tâm Cung ứng dịch vụ phường; Thủ trưởng các ngành có liên quan và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, KTHT&ĐT,



KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Văn Phúc



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
PHƯỜNG ƯƠNG BÍ**

**BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT  
CỦA CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN THUỘC DIỆN GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG THỰC HIỆN DỰ ÁN THÀNH PHẦN 1:  
BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ TÁI ĐỊNH CƯ, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG KHU VỰC MỞ RỘNG BỆNH VIỆN  
VIỆT NAM - THỤY ĐIỂN THUỘC DỰ ÁN MỞ RỘNG, NÂNG CẤP BỆNH VIỆN VIỆT NAM - THỤY ĐIỂN**  
(Kèm theo Quyết định số 924/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND phường Ương Bí)

*ĐVT: đồng*

Stt	Họ và tên	Địa chỉ GPMB	Thửa đất/Tờ GPMB	Các khoản bồi thường, hỗ trợ				Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (làm tròn)	Số tiền nộp nghĩa vụ tài chính	Tiền được bồi thường về đất sau khi đã trừ đi tiền nộp nghĩa vụ tài chính	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ được nhận (làm tròn)	Ghi chú
				Phần đất	Vật kiến trúc	Cây cối, hoa màu	Các khoản hỗ trợ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9=5+6+7+8	10	11=5-10	12=6+7+8+11	13
1	Ông Hoàng Vũ Hiệp và ông Hoàng Vũ Tân	Thanh Sơn 7	38/2	1.135.303.500	1.091.944.060	114.505.608	946.757.500	3.288.511.000	626.617.500	508.686.000	2.661.893.000	PCDS
2	Bà Nguyễn Thị Lan và bà Trịnh Thị Hương Giang	Thanh Sơn 8	64/1	1.178.627.000	302.458.749	20.509.527	91.415.000	1.593.010.000	626.617.500	552.010.000	966.393.000	PCDS
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	Thanh Sơn 8	3/2	976.751.500	217.246.807	8.161.360	16.560.000	1.218.720.000	762.793.000	213.959.000	455.927.000	
4	Ông Nguyễn Văn Đông, bà Lý Thị Mùi	Thanh Sơn 8	39/1	1.004.123.500	293.448.189	17.964.059	296.537.500	1.612.073.000	864.902.600	139.221.000	747.171.000	
5	Ông Nguyễn Ngọc Dương	Thanh Sơn 8	67/1	1.896.855.000	349.118.575	60.776.329	802.395.000	3.109.145.000	751.941.000	1.144.914.000	2.357.204.000	PCDS
6	Bà Hoàng Thị Khánh	Thanh Sơn 7	40/2	1.919.273.500	2.668.705.019	98.963.886	1.098.527.500	5.785.470.000	748.200.000	1.171.074.000	5.037.270.000	PCDS
7	Hộ bà Bùi Thị Tươi	Thanh Sơn 8	59/1	2.002.839.000	1.385.883.634	17.661.857	410.675.000	3.817.059.000	748.200.000	1.254.639.000	3.068.859.000	



Stt	Họ và tên	Địa chỉ GPMB	Thửa đất/Tờ GPMB	Các khoản bồi thường, hỗ trợ				Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (làm tròn)	Số tiền nộp nghĩa vụ tài chính	Tiền được bồi thường về đất sau khi đã trừ đi tiền nộp nghĩa vụ tài chính	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ được nhận (làm tròn)	Ghi chú
				Phần đất	Vật kiến trúc	Cây cối, hoa màu	Các khoản hỗ trợ					
8	Bà Phạm Thị Nhân, ông Phạm Hồng Phong	Thanh Sơn 8	27/2	100.815.000	55.424.242	10.083.978	537.195.000	703.518.000	-	-	703.518.000	
	<b>Tổng cộng</b>			<b>10.214.588.000</b>	<b>6.364.229.275</b>	<b>348.626.604</b>	<b>4.200.062.500</b>	<b>21.127.506.000</b>	<b>5.129.271.600</b>	<b>4.984.503.000</b>	<b>15.998.235.000</b>	

**(Bảng chữ: Hai mươi một tỷ, một trăm hai mươi bảy triệu, năm trăm linh sáu nghìn đồng chẵn)**

**\*/ Ghi chú:** Danh sách gồm 07 hộ gia đình, cá nhân thuộc trường hợp tiền bồi thường về đất lớn hơn tiền đất ở tại khu tái định cư

**BIÊN BẢN XÉT DUYỆT**

**Nguồn gốc đất và tài sản gắn liền với đất**

**để lập phương án bồi thường hỗ trợ GPMB thực hiện dự án thành phần 1:  
Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, GPMB khu vực mở rộng và dự án thành phần 2:  
Đầu tư xây mới các công trình thuộc dự án mở rộng bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển.**

Thực hiện Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND phường Uông Bí về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy điển tại phường Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Thực hiện Thông báo số 167/TB-UBND ngày 28/10/2025 của UBND phường Uông Bí để thực hiện dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng khu vực mở rộng và dự án thành phần 2: Đầu tư xây mới các công trình thuộc dự án Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển.

Hôm nay, vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 22 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở UBND phường Uông Bí. Hội đồng xét duyệt nguồn gốc đất phường Uông Bí tổ chức họp xác định nguồn gốc đất và tài sản gắn liền với đất của các hộ gia đình, cá nhân làm cơ sở để lập phương án bồi thường hỗ trợ GPMB thực hiện dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, GPMB khu vực mở rộng và dự án thành phần 2: Đầu tư xây mới các công trình thuộc dự án mở rộng bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển tại phường Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

**I. Thành phần gồm:**

1. Ông Đào Văn Phúc - Chủ tịch Hội đồng - Phó chủ tịch UBND phường Uông Bí - Chủ trì;

- |                        |   |
|------------------------|---|
| 2. Ông Phạm Văn Sự     | - PCT UBMTTQ Việt Nam phường - Thành viên;          |
| 3. Ông Nguyễn Mạnh Hà  | - Phó Trưởng phòng KTHT&ĐT - Thành viên;            |
| 4. Ông Nguyễn Hải Linh | - Phó trưởng CA phường - Thành viên;                |
| 5. Bà Tạ Thị Lương     | - Chuyên viên phòng KTHT&ĐT - Thành viên;           |
| 6. Bà Hoàng Thị Hiền   | - Chuyên viên phòng KTHT&ĐT - Thành viên;           |
| 7. Ông Vũ Đức Quảng    | - Chuyên viên phòng KTHT&ĐT - Thành viên;           |
| 8. Ông Phạm Văn Sử     | - Trưởng khu phố Thanh Sơn 8 - Thành viên;          |
| 9. Bà Nguyễn Thị Hồng  | - Trưởng Ban CTMT khu phố Thanh Sơn 8 - Thành viên; |

Mời tham gia thành viên:

1. Bà Nguyễn Thị Tươi, cư trú tại tổ 5 khu phố Thanh Sơn 8 - Người sinh sống lâu năm.
2. Bà Nguyễn Thị Thân, cư trú tại tổ 5 khu phố Thanh Sơn 8 - Người sinh sống lâu năm.

**II. Kết quả xác định như sau:**

**1. Chủ sử dụng đất:** Bà Phạm Thị Nhân, ông Phạm Hồng Phong.

- Địa chỉ thửa đất GPMB: Khu phố Thanh Sơn 8, phường Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Căn cứ pháp lý: Bản đồ địa chính đo vẽ năm 2004; biên bản xác nhận ranh giới mốc giới và hồ sơ kỹ thuật thửa đất; biên bản làm việc ngày 26/02/2026; biên bản làm việc ngày 17/4/2026.

**2. Nguồn gốc, quá trình sử dụng:**

Thửa số: 27; Tờ bản đồ GPMB số: 02; (Tương ứng thửa số: 35; tờ bản đồ địa chính số: 55).



- Tổng diện tích: 1.551,0m<sup>2</sup>; Trong đó: + Diện tích đất GPMB: 1.551,0m<sup>2</sup>; + Diện tích còn lại: 0m<sup>2</sup>.
- Loại đất thu hồi GPMB: Đất trồng cây lâu năm: 1.551,0m<sup>2</sup>.
- Nguồn gốc, quá trình sử dụng:

Nhận chuyển nhượng của ông Ba năm 2001, (theo ý kiến của gia đình có giấy tờ viết tay nhưng đã bị thất lạc); được thể hiện trên bản đồ địa chính năm 2004 tại thửa đất số 35, tờ bản đồ số 55, diện tích: 1.551,0m<sup>2</sup>, sử dụng ổn định. Ông Phạm Hồng Phong và bà Phạm Thị Nhân ly hôn theo Quyết định số 65/2009/QĐST-HNGĐ ngày 30/9/2009, (quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự). Về tài sản chung do hai bên tự thỏa thuận thống nhất. Nay ông Phạm Hồng Phong, bà Phạm Thị Nhân chưa có văn bản thỏa thuận phân chia tài sản sau ly hôn. Thửa đất sử dụng ổn định, không tranh chấp về QSD đất, không vi phạm pháp luật về đất đai, trong hạn mức giao đất nông nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 176 Luật đất đai 2024. Đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận QSD đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định tại khoản 6 Điều 138 Luật đất đai 2024.

**3. Tài sản gắn liền với đất:** (theo Công văn số 154/KT,HT&ĐT ngày 02/12/2025 của phòng Kinh tế, hạ tầng & Đô thị phường Uông Bí)

+ Vật kiến trúc: Nhà 1 tầng tường xây gạch xi, diện tích 12,87m<sup>2</sup> (theo biên bản kiểm đếm về đất đai và tài sản có trên đất của Ban QLDA khu vực I, tỉnh Quảng Ninh), xây dựng trên đất trồng cây lâu năm không trong cùng thửa đất có nhà ở, xây dựng trước ngày 01/7/2004, trước thời điểm ban hành Thông báo thu hồi đất, không bị lập biên bản kiểm tra, không xử lý vi phạm hành chính.

+ Cây cối, hoa màu: Theo biên bản kiểm đếm về đất đai và tài sản có trên đất.

**4. Về nhân khẩu:**

- Theo Công văn số 607/CAP ngày 21/11/2025 của Công an phường Uông Bí, hộ gia đình bà Phạm Thị Nhân có 03 nhân khẩu, cụ thể gồm:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nghề nghiệp	Quan hệ
1	Phạm Thị Nhân	1978	Lao động tự do	Chủ hộ
2	Phạm Hồng Thái	1999	Sinh viên	Con
3	Nguyễn Lâm Bình	2016	Học sinh	Con

Hộ gia đình có 01 thành viên là bà Phạm Thị Nhân là người trực tiếp sản xuất nông nghiệp.

- Đối với ông Phạm Hồng Phong, cụ thể gồm:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nghề nghiệp	Quan hệ
1	Phạm Hồng Phong	1974	Lao động tự do	

**5. Tỷ lệ thu hồi đất nông nghiệp:** Trên 70 %

**6. Vị trí thửa đất GPMB** (theo dự thảo Chứng thư định giá đất số 01.0711/2025/ĐGD-QN ngày 26/11/2025 của Công ty cổ phần Thẩm định giá Quảng Ninh):

+ Đất trồng cây lâu năm: 65.000 đồng/m<sup>2</sup>.

Biên bản xét duyệt này thay thế biên bản xét duyệt nguồn gốc đất và tài sản gắn liền với đất ngày 27/02/2026 và ngày 21/4/2026 của Hội đồng xét duyệt nguồn gốc đất phường Uông Bí.

- Tỷ lệ tán thành: 100%.

Biên bản kết thúc vào hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày, được thông qua các thành phần có mặt cùng nghe, công nhận nội dung trên là đúng và thống nhất ký tên dưới đây, làm cơ sở để Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực I tỉnh Quảng Ninh.

### THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XUYỆT

THƯ KÝ




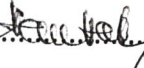
Tạ Thị Lương

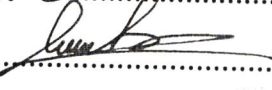
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

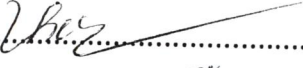


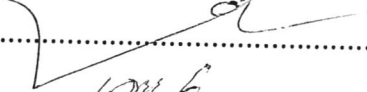
PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG  
Đào Văn Phúc

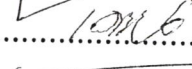
Ông Phạm Văn Sự ..... 


Ông Nguyễn Mạnh Hà ..... 

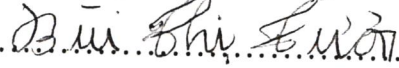
Ông Nguyễn Hải Linh ..... 

Bà Hoàng Thị Hiền ..... 

Ông Vũ Đức Quảng ..... 

Ông Phạm Văn Sử ..... 

Bà Nguyễn Thị Hồng ..... 

Đại diện người sinh sống lâu năm... Nguyễn Thị Thắm  
..... 



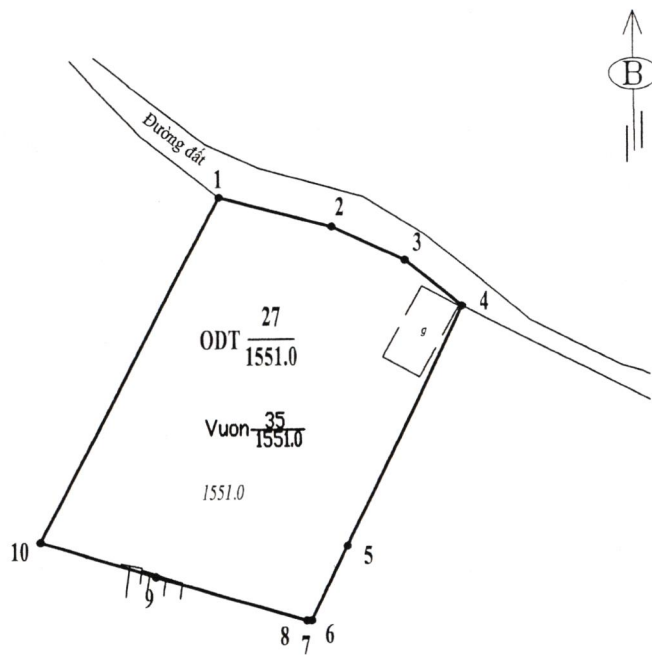


# SƠ ĐỒ THỬA ĐẤT GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG

## BẢNG KÊ TỌA ĐỘ GÓC RANH

Theo hệ tọa độ VN-2000

Đỉnh	Tọa Độ		Cạnh (m)
	X (m)	Y (m)	
1	2328138.560	396061.720	14.00
2	2328134.780	396075.200	9.75
3	2328130.480	396083.950	8.90
4	2328124.740	396090.750	32.70
5	2328095.102	396076.933	10.21
6	2328085.850	396072.620	0.57
7	2328085.850	396072.050	0.01
8	2328085.850	396072.040	18.97
9	2328091.360	396053.890	14.67
10	2328095.800	396039.910	48.00
1	2328138.560	396061.720	



	Thửa số : 27	<b>Diện tích thuộc từng thửa bản đồ địa chính năm 2004</b>			
	Tờ bản đồ GPMB: 2	Thửa : 35	Thửa : .....	Thửa : .....	Thửa : .....
		/ tờ : 55	/ tờ : .....	/ tờ : .....	/ tờ : .....
<b>* TỔNG DIỆN TÍCH :</b>	<b>1551.0</b>	1551.0			
<b>- Diện tích đất GPMB:</b>	<b>1551.0</b>	1551.0			
<b>- Diện tích đất còn lại :</b>	<b>0.0</b>				
<b>Chênh lệch diện tích GPMB với bản đồ địa chính 2004</b>	.....m <sup>2</sup> .....				

NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT  
(Ký, ghi rõ họ tên)

*Phạm Văn Sĩ*  
*Phạm Thị Dhan*

KHU DÂN CƯ  
(Ký, ghi rõ họ tên)

*10/11/06*

Phạm Văn Sĩ

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ PHƯỜNG ƯƠNG BÍ

**Chuyên viên**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

*Tạ Thị Lương*

Tạ Thị Lương

**Phó phòng**  
(Ký, đóng dấu)



Nguyễn Mạnh Hà

ĐƠN VỊ ĐO ĐẠC

**Cán bộ đo đạc**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

*Nguyễn Danh Tài*

Nguyễn Danh Tài

**Giám đốc**  
(Ký, đóng dấu)



Hoàng Ngọc Ánh

CHỦ ĐẦU TƯ

**Phòng ĐH Dự án V**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

*Trần Quang Đông*

Trần Quang Đông

**Phó giám đốc**  
(Ký, đóng dấu)



Nguyễn Văn Định

**BIÊN BẢN**

**XÁC NHẬN RANH GIỚI, MỐC GIỚI VÀ DIỆN TÍCH THỬA ĐẤT**  
(Theo hiện trạng sử dụng)

DỰ ÁN: BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ TÁI ĐỊNH CƯ, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG KHU VỰC MỞ RỘNG BỆNH VIỆN VIỆT NAM - THỤY ĐIỂN  
THUỘC DỰ ÁN MỞ RỘNG, NÂNG CẤP BỆNH VIỆN VIỆT NAM - THỤY ĐIỂN

Hôm nay, ngày tháng năm 2025, tại: Khu Thanh Sơn 8, phường Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh  
tiến hành đo đạc theo ranh giới hiện trạng sử dụng đất và xác nhận diện tích thửa đất số 27 thuộc tờ  
bản đồ GPMB số: 2

Đơn vị ( Ông, bà ) **Phạm Thị Nhân**

Địa chỉ thường trú : Khu Thanh Sơn 8, phường Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

**A/ Thành phần :**

1. Đơn vị, chủ hộ có đất thu hồi, GPMB :

- Ông (Bà) : **Phạm Thị Nhân**

2. Đại diện tổ, khu:

- Ông: **Phạm Văn Sĩ**

Chức vụ: Trưởng khu

3. Phòng kinh tế, hạ tầng và đô thị phường Uông Bí:

- Ông: **Nguyễn Mạnh Hà**

Chức vụ: Phó phòng

- Bà: **Tạ Thị Lương**

Chức vụ: Chuyên viên

4. Chủ đầu tư : - Ông: **Nguyễn Văn Định**

Chức vụ: Phó giám đốc

- Ông: **Trần Quang Đông**

Chức vụ: Trưởng Phòng điều hành dự án V

5. Đơn vị đo vẽ : - Ông: **Hoàng Ngọc Ánh**

Chức vụ: Giám đốc

- Ông: **Nguyễn Danh Tài**

Chức vụ: Cán bộ đo đạc

**B/ Thống nhất các nội dung :**

- |   |              |                 |        |    |
|---|--------------|-----------------|--------|----|
| 1. Diện tích đất đang sử dụng được giới hạn bởi : | 1,2,...,10,1 | với diện tích : | 1551.0 | m2 |
| 1.1 Diện tích đất GPMB được giới hạn bởi :        | 1,2,...,10,1 | với diện tích : | 1551.0 | m2 |
| 1.2 Diện tích đất còn lại được giới hạn bởi :     |              | với diện tích : | 0.0    | m2 |

**C/ Các chủ sử dụng đất tiếp giáp thống nhất ( ký, ghi rõ họ tên ) :**

1. **Phu' Phạm Thị Phú** ..... 7 .....
2. **Nguyễn Thành Cường** ..... 8 .....
3. **Boris Chí Hải** ..... 9 .....
4. .... 10 .....
5. .... 11 .....
6. .... 12 .....

Ranh giới thửa đất trên xác định không tranh chấp.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN  
KIỂM ĐÉM THỰC TẾ PHẦN MÓNG NHÀ

Hôm nay, ngày 20 tháng 4 năm 2026 tại hộ gia đình ông (bà):  
Phạm Thuấn - Phạm Hằng - Phạm Hằng, cư trú tại khu Thục Sơn 8,  
phường Ưông Bí, thành phần gồm có:

I. THÀNH PHẦN:

1. Đại diện Trung tâm Cung ứng dịch vụ phường Ưông Bí:

- Ông: Nguyễn Đông Chi Chức vụ: Phó Giám đốc
- Ông: Hưng Sĩ Chức vụ: Viên chức
- Ông: Sĩ Sĩ Chức vụ: Viên chức

2. Đại diện phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị phường Ưông Bí:

- Ông: Nguyễn Mạnh Hà Chức vụ: Phó Trưởng phòng
- Ông (bà): Chức vụ: Công chức địa chính

3. Đại diện Khu Thục Sơn 8:

- Ông (bà): Phạm Văn Sĩ Chức vụ: Trưởng khu

4. Đại diện hộ gia đình:

- Ông (bà):

II. NỘI DUNG:

Trung tâm Cung ứng dịch vụ phối hợp với phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị và khu dân cư tiến hành xác định thực tế phần (móng) của hộ gia đình ông, bà:

Phạm Thuấn - Phạm Hằng - Phạm Hằng

trong công tác GPMB thực hiện dự án thành phần 1 về Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng khu vực mở rộng Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển và dự án thành phần 2 về Đầu tư xây dựng mới các công trình mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển.

Phần móng nhà kiểm đếm thực tế

1. Xây móng nhà bằng gạch xi?

$$10,0m \times 0,3m \times 0,5m \times 2 \text{ bên} = 3,0 m^3$$

$$5,4m \times 0,3m \times 0,5m \times 3 \text{ tầng} = 2,43 m^3$$

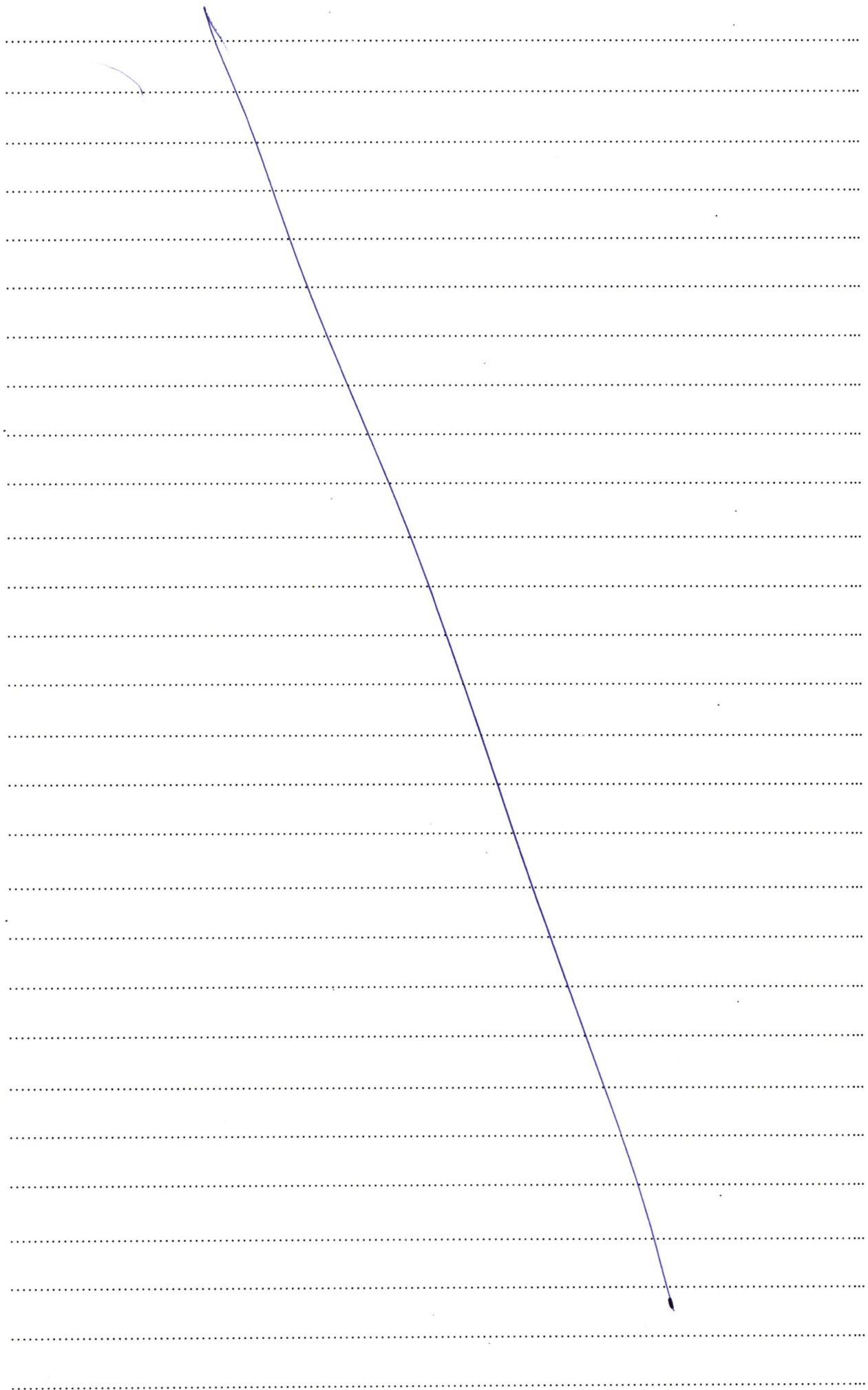
2. Đổ đất xây móng nhà bằng thủ công

$$0,3m \times 0,4m \times 10,0m = 1,2 m^3$$

$$0,3m \times 0,4m \times 5,4m = 0,65 m^3$$

3. Giếng vớt bụi bê tông + 90, sâu 9,0m = 9m x 0,9m x 0,9m x 3,14 / 4m = 5,72m

Phong  
Hôm nay tôi chỉ xác nhận  
tích khối lượng phần âm của nhà  
như số đo trên (không có diện tích và khối lượng xây dựng)



Biên bản kết thúc cùng ngày được thông qua, các thành viên thống nhất ký tên./.

**TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ**

**Cán bộ kiểm đếm**

(Ký, ghi rõ họ tên)



.....  
Hong Sinh Tung

**Phó Giám đốc**

(Ký tên, đóng dấu)



.....  
Nguyễn Đồng Chi

**PHÒNG KINH TẾ HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ**

**Công chức địa chính**

(Ký, ghi rõ họ tên)



.....  
To Thi Luong

**Phó Trưởng phòng**

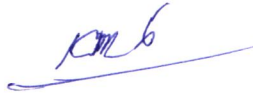
(Ký tên, đóng dấu)



.....  
Nguyễn Mạnh Hà

**ĐẠI DIỆN KHU DÂN CƯ**

(Ký, ghi rõ họ tên)



.....  
Mau Van Si

**ĐẠI DIỆN CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT**

(Ký, ghi rõ họ tên)



.....  
Phan Thị Châu  
Phong  
Phan Hồng Phong







**C. KẾT LUẬN:**

Toàn bộ cây cối, hoa màu và tài sản có trên đất (nếu có) được kiểm đếm đầy đủ trong biên bản kiểm đếm này, chủ hộ không còn tài sản nào khác trong ranh giới thu hồi trên thửa đất GPMB, phần khối lượng đã kiểm đếm và thống nhất ở biên bản này là cơ sở để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB theo đúng quy định, báo cáo Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thẩm định, trình UBND phường Ưông Bí phê duyệt.

Biên bản lập xong được các thành viên đọc lại, thông qua, các thành viên nhất trí ký tên./.

**BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU VỰC I TỈNH QUẢNG NINH**

**Cán bộ kiểm đếm**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**PHÓ PHÒNG ĐHDA V**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
(Ký tên, đóng dấu)

.....  
*Uông Hồng Chiến*  
.....  
*Phạm Thị Hương*  
.....

*Nguyễn Ngọc Tiên*

*Nguyễn Văn Định*

**Nguyễn Ngọc Tiên**

**Nguyễn Văn Định**

**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ƯƠNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH**

**CHUYÊN VIÊN**  
**PHÒNG KTHT&ĐT**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
**KTHT&ĐT**  
(Ký tên, đóng dấu)

**PHÓ CHỦ TỊCH**  
(Ký tên, đóng dấu)

*Tạ Thị Lường*

*Nguyễn Mạnh Hà*

*Đào Văn Phúc*

**Tạ Thị Lường**

**Nguyễn Mạnh Hà**

**Đào Văn Phúc**

**ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**KHU DÂN CƯ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**UBMTTQ P. ƯƠNG BÍ**  
**CHỦ TỊCH**  
(Ký tên, đóng dấu)

*Phạm Thị Hương*  
*Phạm Thị Hương*  
*Phạm Hồng Phay*

*10x6*  
*Phạm Văn Sĩ*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN BÀN GIAO**

Hôm nay, ngày 26 tháng 5 năm 2026 tại hộ gia đình ông (bà): Phạm Thế  
Nhà Phạm Hồng Phong trú tại khu: Thanh Sơn 8, phường Uông Bí.

**I. THÀNH PHẦN:**

**1. BÊN GIAO:**

- Ông: Hoàng Sơn Tùng Chức vụ: Viên chức Trung tâm cung ứng dịch vụ

**2. BÊN NHẬN:**

- Ông (bà): Phạm Thế Nhà Phạm Hồng Phong  
Trú tại: Khu Thanh Sơn 8, phường Uông Bí

**3. NGƯỜI CHỨNG KIẾN:**

- Ông (bà): ..... Chức vụ: .....

**II. NỘI DUNG:**

Trung tâm Cung ứng dịch vụ bàn giao các hồ sơ liên quan công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng khu vực mở rộng Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển thuộc Dự án Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển, gồm các tài liệu sau:

STT	Văn bản	Ghi chú
1	Thông báo số 107/TB-CUĐV ngày 26/5/2026 về việc chi trả tiền bồi thường.	01 bản chính
2	Quyết định số 924/QĐ-UBND ngày 25/5/2026 của UBND phường Uông Bí.	01 bản chính
3	Phương án bồi thường, hỗ trợ được phê duyệt theo QĐ số 924/QĐ-UBND ngày 25/5/2026 của UBND phường Uông Bí.	01 bản chính

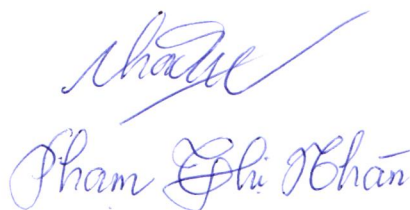
Biên bản kết thúc cùng ngày, được thông qua các thành viên thống nhất ký tên./.

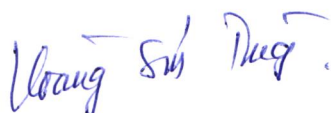
**NGƯỜI GIAO**

**NGƯỜI NHẬN**

**NGƯỜI CHỨNG KIẾN**







**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ KÊ KHAI**

**Đất, tài sản gắn liền với đất, cây trồng, vật nuôi thủy sản, vật nuôi khác để phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện Dự án: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng khu vực mở rộng Bệnh viện Việt nam - Thụy Điển.**

Kính gửi:

- UBND phường Ưông Bí;
- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực I tỉnh Quảng Ninh.

Hộ gia đình chúng tôi (Người có đất thu hồi) tự kê khai đất, tài sản gắn liền với đất bị thu hồi (nhà, vật kiến trúc), cây cối, hoa màu, vật nuôi thủy sản, vật nuôi khác bị ảnh hưởng trong ranh giới thu hồi đất để GPMB thực hiện dự án. Cụ thể như sau:

**I. Phần kê khai nhân hộ khẩu của Người có đất thu hồi:**

**1. Chủ hộ (Người đại diện hộ gia đình):** *Phạm Thị Bích*

Năm sinh: *1978*; Số định danh cá nhân: *030178006316*

Nghề nghiệp: *Nội trợ*; Số điện thoại: *0968.206076*

Địa chỉ thường trú: thôn/khu *Tổ 3, khu Thanh Sơn* xã/phường.....

Tỉnh (thành phố).....;

Chỗ ở hiện nay: thôn/khu..... xã/phường.....

Tỉnh (thành phố).....;

**2. Các thành viên trong gia đình:**

(1) *Phạm Hồng Châu*..... Năm sinh: *1999*

Nghề nghiệp: *Sinh viên* Quan hệ với chủ hộ: *Con*

(2) *Nguyễn Lâm Bình*..... Năm sinh: *2016*

Nghề nghiệp:..... Quan hệ với chủ hộ: *Con*

(3)..... Năm sinh:.....

Nghề nghiệp:..... Quan hệ với chủ hộ:.....

(4)..... Năm sinh:.....

Nghề nghiệp:..... Quan hệ với chủ hộ:.....

(5)..... Năm sinh:.....

Nghề nghiệp:..... Quan hệ với chủ hộ:.....

(6)..... Năm sinh:.....

Nghề nghiệp:..... Quan hệ với chủ hộ:.....

(7)..... Năm sinh:.....

Nghề nghiệp:..... Quan hệ với chủ hộ:.....

*Chào*

**3. Số nhân khẩu đang sinh sống trên thửa đất bị thu hồi:....., cụ thể:**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Trong đó:

- **Số thế hệ** (Cụ, ông bà, bố mẹ, con, cháu, chắt) cùng chung sống trên thửa đất bị thu hồi:..... thế hệ;

- **Số cặp vợ chồng:** ..... cặp;

- **Số lao động đang trực tiếp sản xuất nông nghiệp:**....., cụ thể:

.....  
.....  
.....

## **II. Phần kê khai về đất (các thửa đất bị thu hồi thực hiện dự án):**

*(Kê khai rõ số thửa đất, số tờ, số thửa theo bản đồ địa chính, diện tích, vị trí, loại đất, nguồn gốc thửa đất (được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất, nhận quyền sử dụng đất, thuê lại đất, nhận cho tặng, thừa kế, nhận chuyển nhượng, khai hoang theo quy định, tự khai hoang, lấn chiếm...); nêu rõ quá trình sử dụng đất nếu có tăng giảm về diện tích, thay đổi mục đích sử dụng đất so với nguồn gốc, mục đích sử dụng đất ban đầu; nguyên nhân tăng, giảm; thời điểm tăng, giảm; thời điểm thay đổi mục đích sử dụng đất); hiện trạng sử dụng đất, thời điểm sử dụng đất theo mục đích hiện trạng, thực hiện nghĩa vụ tài chính (thuế), giấy tờ về quyền sử dụng đất, giấy tờ, chứng từ liên quan đến việc sử dụng đất, giấy tờ thực hiện nghĩa vụ tài chính...)*

**Tổng số thửa đất, diện tích đất hộ gia đình đang quản lý, sử dụng bị thu hồi để thực hiện dự án: \_\_\_\_\_ thửa, trong đó:**

(1). Thửa số.....tờ BĐDC số.....lập ngày...../...../......Vị trí thửa đất:.....; Diện tích thửa đất .....m<sup>2</sup>; Loại đất theo giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc theo mục đích sử dụng đất ban đầu:.....

- Nguồn gốc thửa đất:.....

- Thời điểm sử dụng đất theo mục đích ban đầu:.....

- Loại đất theo mục đích sử dụng đất hiện trạng:.....

- Thời điểm sử dụng đất theo mục đích hiện trạng:.....

- Tăng/giảm về diện tích thửa đất so với nguồn gốc đất ban đầu:.....

- Nguyên nhân tăng/giảm diện tích thửa đất so với nguồn gốc, mục đích sử dụng đất ban đầu:.....

- Thời điểm tăng/giảm về diện tích thửa đất so với nguồn gốc, mục đích sử dụng đất ban đầu:.....

- Giấy tờ về quyền sử dụng đất, giấy tờ, chứng từ liên quan đến việc sử dụng đất:.....

- Giấy tờ thực hiện nghĩa vụ tài chính (thuế):.....

(2). Thửa số..... tờ BĐDC số..... lập ngày...../...../..... Vị trí thửa đất:.....; Diện tích thửa đất .....m<sup>2</sup>; Loại đất theo giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc theo mục đích sử dụng đất ban đầu:.....

- Nguồn gốc thửa đất:.....

- Thời điểm sử dụng đất theo mục đích ban đầu:.....

- Loại đất theo mục đích sử dụng đất hiện trạng:.....

- Thời điểm sử dụng đất theo mục đích hiện trạng:.....

- Tăng/giảm về diện tích thửa đất so với nguồn gốc đất ban đầu:.....

- Nguyên nhân tăng/giảm diện tích thửa đất so với nguồn gốc, mục đích sử dụng đất ban đầu:.....

- Thời điểm tăng/giảm về diện tích thửa đất so với nguồn gốc, mục đích sử dụng đất ban đầu:.....

- Giấy tờ về quyền sử dụng đất, giấy tờ, chứng từ liên quan đến việc sử dụng đất:.....

- Giấy tờ thực hiện nghĩa vụ tài chính (thuế):.....

## II. Công trình xây dựng, kiến trúc gắn liền với đất:

Nhà cấp 4

Mái Proximãng

III. Cây trồng, hoa màu (Kê khai rõ số lượng đối với từng loại cây, tuổi cây, chiều cao, đường kính, tán cây tương ứng với chủng loại cây theo tiêu chí áp giá bồi thường của UBND tỉnh quy định):

Keo + Vải



.....  
.....  
**IV. Vật nuôi thủy sản (kê khai loài vật nuôi thủy sản chủ lực, được phép nuôi theo quy định của ngành Thủy sản):**

**1. Thửa đất số: .....tờ BĐDC số....., cụ thể:**

(1). Loài:.....; Hình thức nuôi:.....

- Thời điểm nuôi, thả giống:.....; Giai đoạn sinh trưởng:.....

- Thời điểm thu hoạch:.....

- Có hóa đơn chứng từ mua giống (có, không):.....

(2). Loài:.....; Hình thức nuôi:.....

- Thời điểm nuôi, thả giống:.....; Giai đoạn sinh trưởng:.....

- Thời điểm thu hoạch:.....

- Có hóa đơn chứng từ mua giống (có, không):.....

**2. Thửa đất số: .....tờ BĐDC số....., cụ thể:**

(1). Loài:.....; Hình thức nuôi:.....

- Thời điểm nuôi, thả giống:.....; Giai đoạn sinh trưởng:.....

- Thời điểm thu hoạch:.....

- Có hóa đơn chứng từ mua giống (có, không):.....

(2). Loài:.....; Hình thức nuôi:.....

- Thời điểm nuôi, thả giống:.....; Giai đoạn sinh trưởng:.....

- Thời điểm thu hoạch:.....

- Có hóa đơn chứng từ mua giống (có, không):.....

**V. Vật nuôi khác (kê khai loài vật nuôi được phép nuôi theo quy định của pháp luật):**

**1. Thửa đất số: .....tờ BĐDC số....., cụ thể:**

(1). Loài:.....; Hình thức nuôi:.....

- Thời điểm nuôi, thả giống:.....; Giai đoạn sinh trưởng:.....

- Thời điểm thu hoạch:.....

- Có hóa đơn chứng từ mua giống (có, không):.....

- Có di chuyển được đến nơi khác không (có, không):.....

**2. Thửa đất số: .....tờ BĐDC số....., cụ thể:**

(1). Loài:.....; Hình thức nuôi:.....

- Thời điểm nuôi, thả giống:.....; Giai đoạn sinh trưởng:.....

- Thời điểm thu hoạch:.....

- Có hóa đơn chứng từ mua giống (có, không):.....

- Có di chuyển được đến nơi khác không (có, không):.....

**VI. Đăng ký nguyện vọng bồi thường về đất: (thể hiện rõ nguyện vọng của gia đình đăng ký bồi thường về đất bằng đất cùng loại đất bị thu hồi, bằng đất ở, bằng đất khác hay bằng tiền):** Gia đình đề nghị được bồi thường về đất bằng tiền

**VII. Đăng ký tái định cư:** (thể hiện rõ nguyện vọng của gia đình đăng ký vào Khu tái định cư tập trung do Nhà nước quy hoạch hoặc tự lo chỗ ở mới).

Không

**VIII. Kê khai đăng ký đào tạo chuyển đổi nghề, hỗ trợ giải quyết việc làm trong nước, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng:** Gia đình đề nghị được hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm bằng tiền.

**IX. Kê khai về đối tượng chính sách và hộ nghèo:**

Không

**X. Cam kết:**

Toàn bộ nhà, đất và các tài sản gắn liền với đất nêu trên đến thời điểm tự kê khai (không/có)..... tranh chấp; (không/có)..... thế chấp.

Kèm theo bản kê khai này là bản sao các giấy tờ liên quan về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu công trình và tài sản gắn liền với đất.

Chúng tôi cam kết sẽ cung cấp bản chính (bản gốc) các giấy tờ liên quan về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền yêu cầu; Cam kết việc kê khai nêu trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung kê khai nêu trên.

Uông Bí, ngày 06 tháng 11 năm 2025

**Hộ gia đình**

(Chủ hộ ký, ghi rõ họ tên)

Tham Chi Nhân  
Phong  
Tham Hoàng Phong

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN LÀM VIỆC**

Hôm nay hồi 14 giờ 00 phút ngày 26 tháng 02 năm 2026.

Tại phòng họp số 01 - Trung tâm tổ chức Hội nghị phường Ưng Bí.

**I. THÀNH PHẦN GỒM CÓ:**

**1. Đại diện phòng Kinh tế, hạ tầng & Đô thị phường Ưng Bí**

- Ông Nguyễn Mạnh Hà Chức vụ: P. trưởng phòng - Chủ trì.

- Bà Tạ Thị Lương Chức vụ: Chuyên viên.

**2. Đại diện Trung tâm cung ứng phường Ưng Bí**

- Ông Nguyễn Hữu Đức Chức vụ: Viên chức.

- Ông Hoàng Sơn Tùng Chức vụ: Viên chức.

**3. Đại diện Ban QLDA khu vực I, tỉnh Quảng Ninh**

- Ông Phạm Minh Cường Chức vụ: Viên chức.

**4. Đại diện Ban Lãnh đạo khu phố Thanh Sơn 8**

- Ông Phạm Văn Sử Chức vụ: Khu trưởng.

**5. Đại diện các hộ gia đình**

- Ông Phạm Hồng Phong, (người có đơn đề nghị);

- Bà Phạm Thị Nhàn - Cư trú khu phố Thanh Sơn 5.

- Ông Nguyễn Năm Đại - Cư trú khu phố Thanh Sơn 5, (nguyên trưởng ban khu 5 cũ);

- Ông Nguyễn Văn Đông - Cư trú khu phố Thanh Sơn 3.

**II. NỘI DUNG:**

Phòng Kinh tế, hạ tầng & Đô thị phường Ưng Bí nhận được đơn đề nghị ngày 09/02/2026 của ông Phạm Hồng Phong, sinh năm: 1974, CCCD số 030074004244, cấp ngày 05/8/2022. Nội dung đơn: "Năm 2001, ông Phạm Hồng Phong có mua của ông Phạm Văn Ba thửa đất trồng cây lâu năm tại tổ 5 khu phố Thanh Sơn 8 với diện tích: 1.559,0m<sup>2</sup>, hiện nay thửa đất nằm trong dự án GPMB bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển, đề nghị UBND phường thực hiện việc kiểm đếm và lập phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông Phạm Hồng Phong". Qua rà soát hồ sơ thửa đất của ông Phạm Hồng Phong đề nghị, đã được kiểm đếm và dự thảo xét duyệt nguồn gốc đất cho bà Phạm Thị Nhàn.

Qua rà soát hồ sơ dự án GPMB bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển, thửa đất số: 39; Tờ bản đồ GPMB số: 01; diện tích: 602,1m<sup>2</sup>. Hiện nay đang quy chủ ông Nguyễn Văn Đông. Theo hồ sơ ông Nguyễn Văn Đông cung cấp nhận chuyển nhượng của ông Phạm Hồng Phong và bà Phạm Thị Nhàn.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo UBND tỉnh Quảng Ninh tại Thông báo số 394/TB - VP.UB ngày 22/12/2025; Thông báo số 09/TB - VP.UBND ngày 14/01/2026. Để giải quyết khó khăn vướng mắc, tranh chấp QSD đất, đơn đề nghị của ông Phạm Hồng Phong. Phòng kinh tế, hạ tầng & Đô thị tổ chức buổi làm việc với các hộ gia đình, cá nhân có liên quan.

Ông Nguyễn Mạnh Hà - Phó TP kinh tế, hạ tầng & Đô thị phường thông qua thành phần dự họp và nội dung buổi làm việc.



**\* Hồ sơ, tài liệu có liên quan thu thập được:**

(1). Đối với thửa đất ông Phạm Hồng Phong đang có đơn đề nghị:

- Theo bản đồ địa chính đo vẽ năm 2004, thửa đất số 35, tờ bản đồ số 55, diện tích 1551m<sup>2</sup> mang tên ông Phạm Hồng Phong, (đất vườn). Biên bản xác nhận ranh giới, mốc giới, diện tích thửa đất (theo hiện trạng đang sử dụng) diện tích 1551m<sup>2</sup>, bà Phạm Thị Nhân ký chủ sử dụng đất.

- Theo bản đồ hiện trạng GPMB dự án: Mở rộng bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển, thửa đất số 27; tờ bản đồ GPMB số: 02, diện tích: 1551m<sup>2</sup>, bà Phạm Thị Nhân ký chủ sử dụng đất.

- Giấy tờ có liên quan do bà Phạm Thị Nhân cung cấp gồm: Văn bản thỏa thuận chia tài sản chung của vợ chồng, giấy biên nhận và ủy quyền sử dụng nhà đất cùng tài sản ngày 07/5/2010; biên bản thỏa thuận ngày 08/7/2009 có xác nhận của Ban hòa giải khu 5 cũ; biên lai nộp thuế đất.

(2). Đối với nội dung thửa đất số: 39; Tờ bản đồ GPMB số: 01; diện tích: 602,1m<sup>2</sup>. Hiện nay đang quy chủ ông Nguyễn Văn Đông:

- Theo bản đồ địa chính đo vẽ năm 2004, thửa đất số 35, tờ bản đồ số 48, diện tích 602,1m<sup>2</sup> mang tên ông Nguyễn Văn Đông. Biên bản xác nhận ranh giới, mốc giới, diện tích thửa đất (theo hiện trạng đang sử dụng) diện tích 602,1m<sup>2</sup>, ông Nguyễn Văn Đông ký chủ dụng đất.

- Theo bản đồ hiện trạng GPMB dự án: Mở rộng bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển, thửa đất số 39; tờ bản đồ GPMB số: 01, diện tích: 602,1m<sup>2</sup>, ông Nguyễn Văn Đông ký người sử dụng đất.

- Giấy tờ có liên quan do ông Nguyễn Văn Đông cung cấp gồm: Giấy biên nhận chuyển nhượng nhà và đất vườn ngày 22/11/2001; giấy giao và nhận tiền mặt ngày 22/11/2001, (giấy viết tay có xác nhận của tổ dân phố).

**\*. Các ý kiến tham gia:**

(1). Ông Phạm Hồng Phong: Đối với thửa đất số 39; tờ bản đồ GPMB số: 01, diện tích: 602,1m<sup>2</sup> sử dụng xây dựng nhà ở sau ngày 15/10/1993 và chuyển nhượng cho gia đình ông Nguyễn Ngọc Đông là đúng, còn việc thửa đất là tài sản chung của ông Nguyễn Ngọc Đông và bà Phạm Thị Mùi hay không thì Tôi không được biết.

Đối với nội dung đơn đề nghị của ông Phạm Hồng Phong: Năm 2009 Tôi và bà Phạm Thị Nhân ly hôn, về tài sản chúng Tôi tự thỏa thuận: Bà Phạm Thị Nhân sử dụng lấy nhà 02 tầng và đất để sinh sống, (nay đã bán cho ông Vũ Xuân Hùng), con trai Tôi không được ở; còn diện tích đất phía dưới đường điện, (giáp đường Hoàng Quốc Việt) Tôi được quyền sử dụng, định đoạt, (thửa đất này Tôi đã chuyển nhượng cho ông Vũ Xuân Hùng). Thửa đất khu vực bệnh viện Tôi để lại cho con Tôi là Phạm Hồng Thái.

Tôi thống nhất thửa đất số 27; tờ bản đồ GPMB số: 02, diện tích: 1551m<sup>2</sup> lập phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB cho con trai Tôi là ông Phạm Hồng Thái, sinh năm: 1999, CCCD số 022099001431, cấp ngày 14/11/2024. Hiện nay ông Phạm Hồng Thái đang ở nước ngoài do đó Tôi đề cơ quan có thẩm quyền gửi số tiền GPMB theo phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông Phạm Hồng Thái vào tài khoản ngân hàng thương mại theo quy định, đến khi ông Phạm Hồng Thái về nước (yêu cầu phải có mặt đầy đủ, gồm: Tôi, bà Phạm Thị Nhân và cháu Phạm Hồng Thái) cơ quan chức năng mới cho lĩnh số tiền đền bù GPMB theo quy định.

(2). Bà Phạm Thị Nhân: Đối với thửa đất số 39; tờ bản đồ GPMB số: 01, diện tích: 602,1m<sup>2</sup> đã chuyển nhượng cho ông Nguyễn Ngọc Đông là đúng, thửa đất là tài sản chung của ông Nguyễn Ngọc Đông và bà Phạm Thị Mùi hay không thì Tôi không được biết.

Đối với thửa đất ông Phạm Hồng Phong có đơn đề nghị, Tôi thống nhất thửa đất số 27; tờ bản đồ GPMB số: 02, diện tích: 1551m<sup>2</sup> Tôi đề nghị lập phương án bồi thường GPMB cho con trai Tôi là ông Phạm Hồng Thái đứng tên, (ông Phạm Hồng Thái, sinh năm: 1999, CCCD số 022099001431, cấp ngày 14/11/2024). Hiện nay ông Phạm Hồng Thái đang ở nước ngoài do đó Tôi đề cơ quan có thẩm quyền gửi số tiền GPMB theo phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông Phạm Hồng Thái vào tài khoản ngân hàng thương mại theo quy định, đến khi ông Phạm Hồng Thái về nước, Chúng Tôi sẽ đề nghị cơ quan chức năng cho lĩnh số tiền đền bù GPMB theo quy định.

(3). Ông Phạm Văn Sửu: Theo thỏa thuận 2 bên trước đây thì thửa đất cho cháu Phạm Hồng Thái (là con trai). Ban đại diện khu dân cư 8 có ý kiến thửa đất lập phương án GPMB cho ông Phạm Hồng Thái, (là con ông Phạm Hồng Phong và bà Phạm Thị Nhân).

(4). Ông Nguyễn Văn Đông: Tôi cung cấp Thông báo số 88/TB-TLV/A ngày 12/7/2007 của Tòa án nhân dân thị xã Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, (thông báo về việc thụ lý vụ án); bản án số 28/2007/HNGĐ-ST ngày 10/9/2007 bản án của Tòa án nhân dân thị xã Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

### III. KẾT QUẢ BUỔI LÀM VIỆC:

Sau khi nghe ý kiến của các bên tham gia buổi làm việc, thống nhất nội dung như sau:

#### 1. Đối với nội dung đơn của ông Phạm Hồng Phong:

(1). Ông Phạm Hồng Phong và bà Phạm Thị Nhân ly hôn theo Quyết định số 65/2009/QĐST-HNGĐ ngày 30/9/2009, (quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự). Về tài sản chung do hai bên tự thỏa thuận thống nhất.

(2). Đối với việc lập hồ sơ GPMB dự án: Mở rộng, nâng cấp bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển thống nhất lập phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB cho ông Phạm Hồng Thái, sinh năm: 1999, CCCD số 022099001431, cấp ngày 14/11/2024 (là con trai ông Phạm Hồng Phong và bà Phạm Thị Nhân). Vì hiện nay ông Phạm Hồng Thái đang ở nước ngoài do đó ông Phạm Hồng Phong và bà Phạm Thị Nhân đề cơ quan có thẩm quyền gửi số tiền GPMB theo phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông Phạm Hồng Thái vào tài khoản ngân hàng thương mại theo quy định, khi ông Phạm Hồng Thái về nước, ông Phạm Hồng Phong, bà Phạm Thị Nhân và ông Phạm Hồng Thái sẽ đề nghị cơ quan chức năng cho lĩnh số tiền đền bù GPMB theo quy định.

#### 2. Đối với nội dung thửa đất số: 39; Tờ bản đồ GPMB số: 01; diện tích: 602,1m<sup>2</sup>. Hiện nay đang quy chủ ông Nguyễn Văn Đông:

(1). Ông Phạm Hồng Phong và bà Phạm Thị Nhân khẳng định thửa đất số: 39; Tờ bản đồ GPMB số: 01 có nguồn gốc của ông Phạm Hồng Phong và bà Phạm Thị Nhân sử dụng xây dựng nhà ở sau ngày 15/10/1993, đến ngày 22/11/2001 ông Phạm Hồng Phong và bà Phạm Thị Nhân chuyển nhượng cho gia đình ông Nguyễn Văn Đông là đúng. Ông Phạm Hồng Phong và bà Phạm Thị Nhân không có ý kiến, kiến nghị, không có quyền lợi gì, nghĩa vụ gì và không tranh chấp quyền sử dụng đất tại thửa đất nói trên.

(2). Yêu cầu Ông Nguyễn Văn Đông cung cấp văn bản thỏa thuận tài sản sau ly hôn có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về UBND phường Ưông Bí thông qua phòng Kinh tế, hạ tầng & đô thị, thời gian cung cấp xong trước ngày 10/3/2026.

Buổi làm việc kết thúc vào hồi 16 giờ 30 phút, cùng ngày và đọc lại cho mọi người có tên trên cùng nghe thống nhất ký tên. Biên bản được lập thành 04 bản, có giá trị như nhau, làm cơ sở để báo cáo UBND phường xem xét, giải quyết các bước tiếp theo./.

**Người ghi biên bản**

**Tạ Thị Lường**

**ĐẠI DIỆN PHÒNG KINH TẾ,  
HẠ TẦNG & ĐÔ THỊ**

**Nguyễn Mạnh Hà**

**ĐẠI DIỆN TRUNG TÂM CUNG  
ỨNG DỊCH VỤ**

**ĐẠI DIỆN KHU DÂN CƯ**

**Phạm Văn Sử**

*Đôi đồng ý*  
  
**Phạm Thị Nhân**

**ĐẠI DIỆN BAN QLDA KHU VỰC I**

**ĐẠI DIỆN CÁC HỘ GIA ĐÌNH**

*Đông*  
*Nguyễn Văn Đông*

*tôi phạm Hồng Phong*  
*Có ý kiến khi tạo cơ sở pháp lý*  
*Hồng Thái về mốc phải có*  
*tôi ký vào mới được lấy tài*  
*giải phóng mặt bằng*  
*Phong*  
*phạm Hồng Phong*

Ông Bach

7,80m

7,80m

hệ rộng 6,90m

ĐỘNG VIÊN ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số điện thoại nội bộ: 0301 78006316

030178006316

Chị Quỳnh Văn Thị (Số 10A - Phố Hàng

Phụng - Thủ Khoa

Đường Hoàng Diệu - Quận Đống Đa - Hà Nội

2000211316

Điện thoại: 0301 78006316

Viet Nam

Unit No. 7

7,800

80m

ALONG BINH

Van To, Tu Ky, Hai Duong

15/07/2024

26/02/2038

MINISTRY OF PUBLIC SECURITY

7802269F3802261VNMXXXXXXXXXXXX  
XXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXX



3

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN THỎA THUẬN  
CHIA TÀI SẢN CHUNG CỦA VỢ CHỒNG

Tại Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn, thị xã Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, chúng tôi gồm có:

Ông:.....*Phạm Hồng Phong*.....  
Sinh ngày *26* tháng *01* năm *1974*. Chứng minh nhân dân số: *1142510214*.....  
Cấp ngày *05* tháng *09* năm *2005* tại.....*Hải Dương*.....  
Hộ khẩu thường trú: *Cố 3 - Khu 5 - Chanh Sơn - Uông Bí - Quảng Ninh*

Bà:.....*Phạm Chi Phạm*.....  
Sinh ngày *26* tháng *02* năm *1978*. Chứng minh nhân dân số: *101196143*.....  
Cấp ngày *25* tháng *12* năm *2009* tại.....*Quảng Ninh*.....  
Hộ khẩu thường trú: *Cố 3 - Khu 5 - Chanh Sơn - Uông Bí - Quảng Ninh*  
Là vợ chồng theo Giấy đăng ký kết hôn số.....ngày.....do Ủy ban nhân dân *Cố 3 - Chanh Sơn*.....cấp.

Chúng tôi là đồng sở hữu tài sản sau: *Ngôi nhà 2 tầng năm tầng diện tích đất là 153,44 m<sup>2</sup> nằm đất 160 m<sup>2</sup> sau ngôi nhà bán mặt đường nội thị dưới tầng diện tích thóc Cố 3 - Khu 5 - Chanh Sơn - Uông Bí đất 1556 m<sup>2</sup> nằm tổng bao bệnh viện Chuy Diên thóc Cố 5 - Khu 8 - Chanh Sơn*  
Nay vì lý do (ghi rõ lý do chia tài sản).....

.....*Vợ chồng tôi đã ly hôn*.....  
.....  
.....

Chúng tôi thỏa thuận chia tài sản chung của vợ chồng như sau:

*Anh phong sở hữu quán hàng và mảnh đất 160 m<sup>2</sup> giáp mặt đường nội thị dưới tầng diện tích chung chung tôi cháu phạm Hồng Chi sở hữu mảnh đất 1556 m<sup>2</sup> thóc Cố 5 - Khu 8 - Chanh Sơn*

Coi Phạm Chi Nhân sở hữu đồ vật trong căn nhà 2 tầng nằm trên diện tích đất là 153,44m<sup>2</sup> và phải trả lệ tiền 150 triệu mỗi 2 vợ chồng cùng vợ để xây nhà.....

Chúng tôi cam đoan:

- Việc thoả thuận phân chia tài sản chung được thực hiện theo đúng ý chí của chúng tôi và không trái pháp luật;

- Tài sản được phân chia thuộc sở hữu hợp pháp của chúng tôi, không bị tranh chấp về quyền sở hữu, quyền sử dụng, không bị xử lý bằng Quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền mà chủ sở hữu chưa chấp hành. Những thông tin về tài sản trong thoả thuận này là đúng sự thật;

- Việc thoả thuận phân chia tài sản chung nêu trên không nhằm trốn tránh bất kỳ nghĩa vụ tài sản nào của chúng tôi. Thoả thuận này sẽ bị vô hiệu nếu có cơ sở xác định việc phân chia tài sản nhằm trốn tránh nghĩa vụ tài sản;

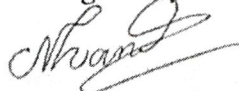
- Những thông tin về nhân thân trong thoả thuận này là đúng sự thật;

- Thoả thuận này là hoàn toàn tự nguyện không bị lừa dối, ép buộc, chúng tôi đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của thoả thuận này;

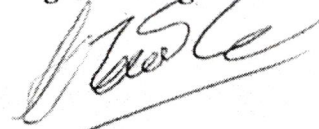
- Hiệu lực của văn bản thoả thuận phân chia tài sản chung của vợ chồng được tính từ ngày.....30/04/2010.....;

- Chúng tôi đã tự đọc văn bản thoả thuận chia tài sản chung của vợ chồng, đã hiểu và đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong văn bản và ký vào văn bản này trước mặt người có thẩm quyền chứng thực./.

Người vợ

  
Phạm Chi Nhân

Người chồng

  
Phạm Hồng Phong

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

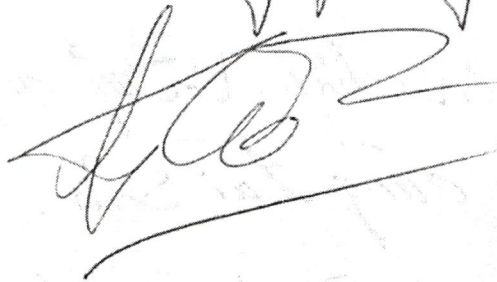
Độc LẬP. Tự Do. Hạnh Phúc.

giấy Biện nhận. Về quyền Sử dụng nhà  
đất. cùng tài sản.

Tên tôi là Phạm Hồng Phong. kết hôn cũng có.  
Phạm Thị Năm. chúng sống cùng nhau hơn 10. năm  
có chung một con là Phạm Hồng Thái. 12 tuổi. Song cuộc  
có nhiều mâu thuẫn xảy ra. kéo dài đến giữa năm  
2009, cô nhận đã làm đơn ly hôn vậy tôi đã đồng ý  
chấp nhận tòa án nhận đơn thi xã đồng ý đã giải  
quyết. Thuận tình ly hôn. Song, còn về phần tài sản.  
chúng tôi đã giải quyết q như đến pháp luật. vậy đây  
may quyền do cô. phần thi nhận có toàn quyền sử  
dụng như ở hiện nay cũng tài sản chung như. ở hoặc bán  
cho thuê cô nhận có quyền quyết định toàn phần con  
mảnh đất sau nhà dưới đường thềm cao thế. giáp mặt đường  
nội thị tôi có quyền sử dụng toàn phần. còn mảnh đất  
1.500m<sup>2</sup> ở đây sau bệnh viện. Việt nam thủy điện. sẽ để  
lại cho cháu Phạm Hồng Thái. Tất cả những gì tôi viết trên  
đây là đúng với thực tế vậy tôi xin cam đoan lại đây  
tôi diu chước pháp luật người viết giấy Phạm Hồng Phong  
ngày 7. tháng 5. năm 2010.

người Việt giết sự quyền:

Phạm Hồng Phụng

A stylized handwritten signature in black ink, consisting of several loops and a long horizontal stroke at the bottom.

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc  
BIÊN BẢN THỎA THUẬN.

Hôm nay chúng tôi gồm có:

Chanh Loin ngày 8/11/2009

Anh Phạm Hồng Phong.

Em Phạm Thị Nhân và con chung chúng tôi  
cháu Phạm Hồng Khải.

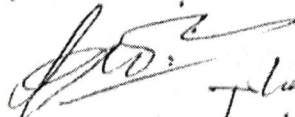
Chúng tôi là vợ chồng. Nay vì lý do riêng của  
mỗi người nên đã ly hôn.


Để phần tài sản chung tôi có quyết định không nhớ đến  
tỏa án mà 2 bên tự thỏa thuận với nhau.

Anh Phong ở lại ngôi nhà 2 tầng và sở hữu quán hàng  
nơi kinh doanh của 2 vợ chồng trước và lo trả tiền bộ số  
tiền mà 2 vợ chồng nợ để xây nhà trước khi ly hôn là  
200000000 đồng "hai trăm triệu đồng". Còn mảnh đất nhỏ năm sau  
ngôi nhà 2 tầng và mảnh vườn rộng 1556 m<sup>2</sup> năm sau tương tác  
của bệnh viện Chuyết Diên bà thuộc quyền sở hữu của hai mẹ  
con tôi. Hôm nay chúng tôi đều đồng ý và thống nhất với cách  
bản như trên. Đây biên bản thỏa thuận này bà hằng chúng  
và xác thực quyền lợi của mỗi người chúng tôi. Không ai có  
quyền và thay đổi bất cứ điều gì trong biên bản đã được thỏa  
thuận này. Ai vi phạm người đó phải chịu trách nhiệm trước  
trước pháp luật. Biên bản này tôi Phạm Thị Nhân và anh  
Phạm Hồng Phong mỗi người giữ một bản để làm bằng chứng.

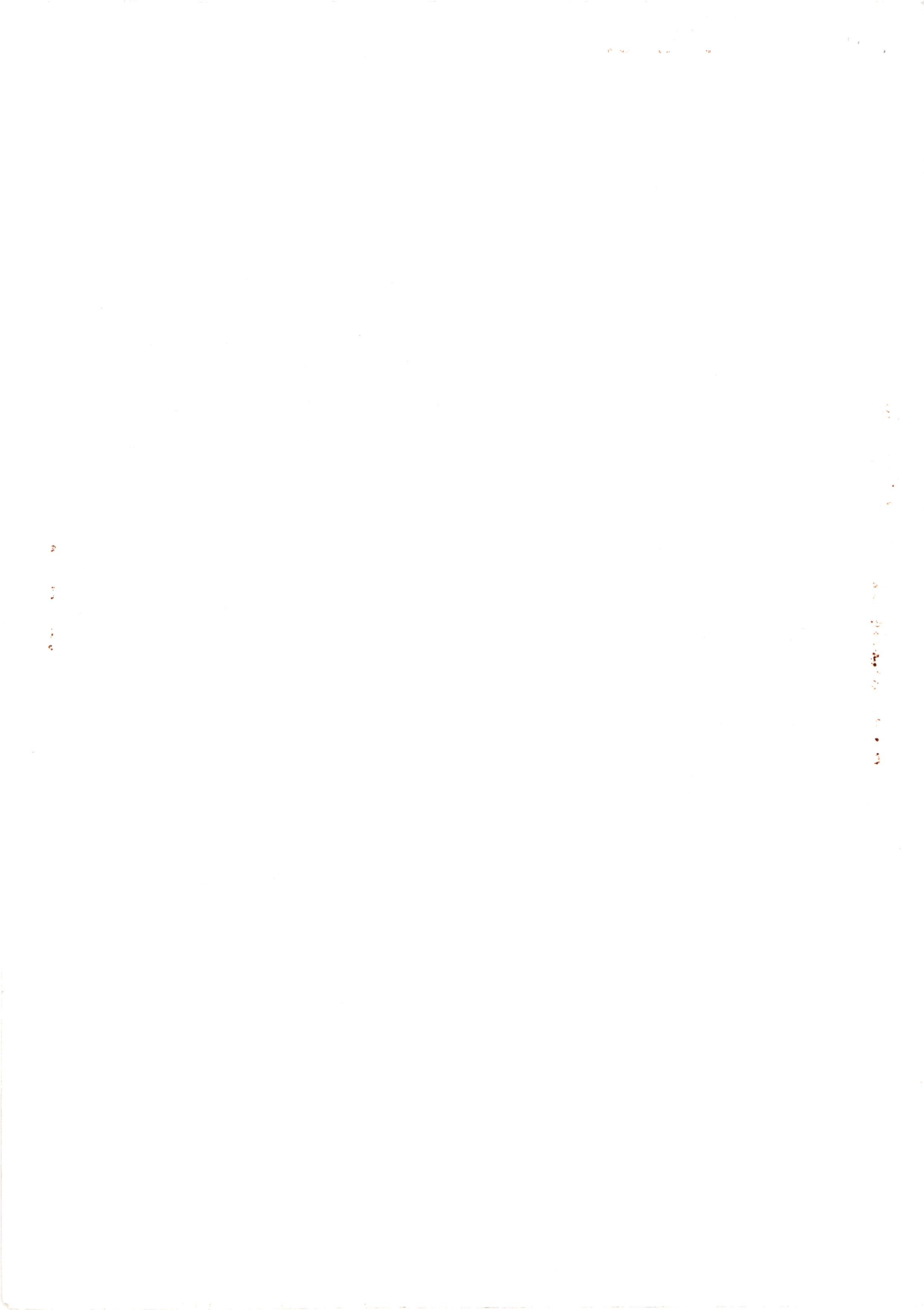
Tôi Phạm Hồng Phong: Đã Đọc.

Và Thỏa Thuận như trên.

 Phạm Hồng Phong

  
Phạm Thị Nhân





Số: 01.0711/2025/ĐGD-QN

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 11 năm 2025

## CHỨNG THƯ ĐỊNH GIÁ ĐẤT

Kính gửi: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Uông Bí

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Hợp đồng Định giá đất số 01.0711/2025/ĐGD-QN ngày 07/11/2025 giữa Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Uông Bí với Công ty Cổ phần Thẩm định giá Quảng Ninh.

### 1. Mục đích định giá:

Xác định giá đất cụ thể tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất tại phường phường Uông Bí để thực hiện Dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng khu vực mở rộng và Dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng các công trình thuộc dự án Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển.

### 2. Thời điểm định giá: Tháng 11/2025

### 3. Cơ sở định giá đất

- Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 10/6/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh về chủ trương đầu tư dự án Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển;

- Quyết định số 3444/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng khu vực mở rộng Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển thuộc dự án Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển;

- Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND phường Uông Bí về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Dự án Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển tại phường Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh;

- Quyết định số 3841/QĐ-UBND ngày 13/10/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng mới các công trình mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển;

- Thông báo thu hồi đất số 167/TB-UBND ngày 28/10/2025 để thực hiện Dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng khu vực mở rộng và Dự

án thành phần 2: Đầu tư xây dựng các công trình thuộc dự án Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển;

- Bản đồ hiện trạng GPMB Dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng khu vực mở rộng và Dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng các công trình thuộc dự án Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển;

- Các căn cứ pháp lý khác.

#### 4. Thông tin của thửa đất, khu đất cần định giá và tài sản gắn liền với đất

- Vị trí thu hồi đất: thuộc các khu phố Thanh Sơn 5, Thanh Sơn 7, Thanh Sơn 8, Thanh Sơn 10, phường Ưông Bí.

- Diện tích dự kiến thu hồi: 118.447,48 m<sup>2</sup>, trong đó diện tích đề nghị xác định giá đất dự kiến là 90.078,1 m<sup>2</sup> gồm:

+ Đất ở đô thị: 11.154,0 m<sup>2</sup>

+ Đất trồng cây lâu năm: 78.924,1 m<sup>2</sup>

- Số hộ dự kiến bị ảnh hưởng: 98 hộ dân và 01 tổ chức

- Thực trạng: Tại thời điểm định giá trên đất có công trình xây dựng và các loại cây nông nghiệp.

- Các vị trí đất đề nghị định giá như sau:

STT	Vị trí theo hiện trạng giải phóng mặt bằng	Vị trí theo Quyết định số 42/2019/QĐ-UBND và các Quyết định sửa đổi, bổ sung	Giá đất theo Quyết định số 42/2019/QĐ-UBND và các Quyết định sửa đổi, bổ sung (đồng/m <sup>2</sup> )
<b>I</b>	<b>Đất ở đô thị</b>		
1	Các thửa đất bám đường phố Tây Hồ Sen và đường vào Hồ Sen bị ảnh hưởng bởi dự án	Phường Thanh Sơn - mục 30.1	3.000.000
		Phường Thanh Sơn - mục 31.1	1.950.000
2	Các thửa đất bám đường phố Tây Hồ Sen và đường vào Hồ Sen bị ảnh hưởng bởi dự án có vị trí góc bám từ 2 mặt đường rộng từ 3m trở lên	Phường Thanh Sơn - mục 30.1	3.000.000
		Phường Thanh Sơn - mục 31.1	1.950.000
3	Các thửa đất bám đường phố Tây Hồ Sen và đường vào Hồ Sen bị ảnh hưởng bởi dự án có vị trí góc trong đó chỉ có 01 mặt đường rộng từ 3m trở lên	Phường Thanh Sơn - mục 30.1	3.000.000
		Phường Thanh Sơn - mục 31.1	1.950.000
4	Các thửa đất còn lại bám đường bê tông rộng từ 3m trở lên (chiều rộng đoạn hẹp nhất của đường là 3m)	Phường Thanh Sơn - mục 30.2	1.950.000
		Phường Thanh Sơn - mục 31.2	1.500.000
5	Các thửa đất còn lại bám đường bê tông rộng từ 2 đến dưới 3m (chiều rộng đoạn hẹp nhất của đường là 2m, rộng nhất là dưới 3m)	Phường Thanh Sơn - mục 30.3	1.500.000
		Phường Thanh Sơn - mục 29.3	1.800.000
6	Các thửa đất còn lại	Phường Thanh Sơn - mục 30.4	1.200.000
<b>II</b>	<b>Đất nông nghiệp</b>		
1	Đất trồng cây lâu năm	PL số III, 2, II, 1	55.000

## 5. Phương pháp định giá đất

Áp dụng phương pháp so sánh và phương pháp thu nhập để xác định giá đất cụ thể của thửa đất cần định giá.

## 6. Kết quả xác định giá đất

### 6.1. Đề xuất giá đất cụ thể

Đơn vị tư vấn đề xuất giá đất cụ thể tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất tại phường Ưông Bí để thực hiện Dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng khu vực mở rộng và Dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng các công trình thuộc dự án Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển như sau:

STT	Vị trí theo hiện trạng giải phóng mặt bằng	Vị trí theo Quyết định số 42/2019/QĐ-UBND và các Quyết định sửa đổi, bổ sung	Giá đất theo Quyết định số 42/2019/QĐ-UBND và các Quyết định sửa đổi, bổ sung (đồng/m <sup>2</sup> )	Giá đất đơn vị tư vấn đề xuất (đồng/m <sup>2</sup> )	Chênh lệch giữa mức giá đề xuất so với bảng giá (lần)
<b>I</b>	<b>Đất ở đô thị</b>				
1	Các thửa đất bám đường phố Tây Hồ Sen và đường vào Hồ Sen bị ảnh hưởng bởi dự án	Phường Thanh Sơn - mục 30.1	3.000.000	8.150.000	2,72
		Phường Thanh Sơn - mục 31.1	1.950.000		4,18
2	Các thửa đất bám đường phố Tây Hồ Sen và đường vào Hồ Sen bị ảnh hưởng bởi dự án có vị trí góc bám từ 2 mặt đường rộng từ 3m trở lên	Phường Thanh Sơn - mục 30.1	3.000.000	9.680.000	3,23
		Phường Thanh Sơn - mục 31.1	1.950.000		4,96
3	Các thửa đất bám đường phố Tây Hồ Sen và đường vào Hồ Sen bị ảnh hưởng bởi dự án có vị trí góc trong đó chỉ có 01 mặt đường rộng từ 3m trở lên	Phường Thanh Sơn - mục 30.1	3.000.000	8.970.000	2,99
		Phường Thanh Sơn - mục 31.1	1.950.000		4,60
4	Các thửa đất còn lại bám đường bê tông rộng từ 3m trở lên (chiều rộng đoạn hẹp nhất của đường là 3m)	Phường Thanh Sơn - mục 30.2	1.950.000	5.810.000	2,98
		Phường Thanh Sơn - mục 31.2	1.500.000		3,87
5	Các thửa đất còn lại bám đường bê tông rộng từ 2 đến dưới 3m (chiều rộng đoạn hẹp nhất của đường là 2m, rộng nhất là dưới 3m)	Phường Thanh Sơn - mục 30.3	1.500.000	4.840.000	3,23
		Phường Thanh Sơn - mục 29.3	1.800.000		2,69
6	Các thửa đất còn lại	Phường Thanh Sơn - mục 30.4	1.200.000	4.600.000	3,83
<b>II</b>	<b>Đất nông nghiệp</b>				
1	Đất trồng cây lâu năm	PL số III, 2, II, 1	55.000	65.000	1,18

## **6.2. Những lưu ý:**

- Khách hàng có trách nhiệm sử dụng Chứng thư định giá đúng quy định của Pháp luật; Phụ lục 01: Những điều kiện và hạn chế kèm theo kết quả định giá đất.

- Chứng thư định giá đất được phát hành 03 bản chính: Cấp cho khách hàng 02 bản, lưu giữ tại Công ty Cổ phần Thẩm định giá Quảng Ninh 01 bản.

**ĐỊNH GIÁ VIÊN**

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Tiến Hưng**  
**Chứng chỉ ĐGD số: 0610424**

**Nguyễn Thị Mai**  
**Chứng chỉ ĐGD số: 0620424**

## PHỤ LỤC 01

### NHỮNG ĐIỀU KIỆN VÀ HẠN CHẾ KÈM THEO KẾT QUẢ ĐỊNH GIÁ ĐẤT

(Kèm theo Chứng thư Định giá đất số 01.0711/2025/ĐGD-QN)

**Khách hàng: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Ưông Bí**

#### 1. Những điều kiện kèm theo kết quả định giá

- Kết quả định giá đất trên là mức giá tham khảo xác nhận cho đơn giá quyền sử dụng đất có đặc điểm pháp lý, đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, diện tích, hiện trạng được mô tả chi tiết như trên theo yêu cầu định giá đất và hướng dẫn của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Ưông Bí.
- Số liệu về diện tích, đặc điểm hiện trạng, Công ty Cổ phần Thẩm định giá Quảng Ninh căn cứ vào số liệu do Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Ưông Bí cung cấp và kết quả khảo sát hiện trạng tài sản do đơn vị chức năng xác định vị trí ảnh hưởng. Khách hàng phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác và trung thực của các tài liệu đã cung cấp cho Công ty Cổ phần Thẩm định giá Quảng Ninh.
- Trong trường hợp cấp có thẩm quyền có yêu cầu thay đổi về các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật sẽ làm thay đổi kết quả định giá đất nêu trên và cần phải xác định lại kết quả.
- Giá trị nêu trên phục vụ mục đích tham khảo làm cơ sở xác định đơn giá bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất.

#### 2. Những hạn chế và giới hạn của kết quả định giá:

- Kết quả định giá đất chỉ được sử dụng cho một mục đích "Mục đích định giá đất" duy nhất theo yêu cầu của khách hàng đã được ghi tại Chứng thư. Khách hàng phải hoàn toàn chịu trách nhiệm khi sử dụng sai mục đích yêu cầu.
- Thời hạn hiệu lực của kết quả định giá đất trong Chứng thư tính từ ngày phát hành là: 06 tháng.
- Chỉ bản chính và bản sao chứng thư định giá đất do Công ty Cổ phần Thẩm định giá Quảng Ninh cấp mới có giá trị. Mọi hành vi sử dụng bản sao Chứng thư định giá đất mà không có xác nhận của Công ty Cổ phần Thẩm định giá Quảng Ninh đều vi phạm pháp luật và không có giá trị.
- Khách hàng yêu cầu định giá đất và cung cấp thông tin liên quan đến tài sản chịu hoàn toàn trách nhiệm về thông tin liên quan đến đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, tính năng và tính pháp lý của tài sản định giá đã cung cấp cho Công ty Cổ phần Thẩm định giá Quảng Ninh tại thời điểm và địa điểm định giá.
- Công ty Cổ phần Thẩm định giá Quảng Ninh không có trách nhiệm kiểm tra thông tin của những bản sao các giấy tờ liên quan đến tính chất pháp lý của thửa đất yêu cầu định giá so với bản gốc.

- Giá trị tài sản định giá đất nêu trên chỉ được xác nhận khi các bên tham gia giao dịch hoàn thành các nghĩa vụ về pháp lý, tài chính đối với Nhà nước cũng như các bên liên quan bao gồm (nhưng không hạn chế): các khoản thuế phải nộp, hợp đồng kinh tế, biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng v.v...
- Công ty Cổ phần Thẩm định giá Quảng Ninh không chịu trách nhiệm về mọi vấn đề liên quan đến chất lượng, số lượng cũng như hiện trạng tài sản đã nêu. Trong mọi trường hợp Công ty Cổ phần Thẩm định giá Quảng Ninh không có trách nhiệm đối với bất cứ khiếu nại nào của bên thứ ba.
- Giá trị tài sản nêu trên chỉ được xác nhận tại thời điểm định giá, với các chính sách quản lý của Nhà Nước hiện tại có liên quan. Trường hợp các chính sách quản lý của Nhà nước thay đổi có thể làm cho giá trị tài sản thay đổi.
- Kết quả định giá đất nêu trên được đề nghị với khách hàng trong điều kiện hạn chế bởi các thông tin mà Công ty Cổ phần Thẩm định giá Quảng Ninh thu thập được tại thời điểm định giá đất làm cơ sở xác định giá trị của tài sản.

Số: 148/KTHTĐT

Uông Bí, ngày 26 tháng 11 năm 2025

V/v cung cấp phương án giá đất cụ thể phục vụ công tác bồi thường, GPMB dự án Dự án thành phần 1 về Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng và Dự án thành phần 2 về Đầu tư xây dựng mới các công trình thuộc dự án Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển

Kính gửi: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực I tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Đất đai; Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 Quy định về giá đất; Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông báo số 167/TB-UBND ngày 28/10/2025 của UBND phường Uông Bí "Thông báo thu hồi đất thực hiện Dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng khu vực mở rộng và Dự án thành phần 2: Đầu tư xây mới các công trình thuộc dự án Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển";

Trên cơ sở dự thảo Chứng thư định giá đất số 01.0711/2025/ĐGD-QN ngày 22/11/2025 của Công ty cổ phần Thẩm định giá Quảng Ninh và kết quả làm việc ngày 25/11/2025, ý kiến của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể của phường Uông Bí, căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 34 Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ), phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cung cấp phương án giá đất cụ thể phục vụ công tác bồi thường, GPMB dự án Dự án thành phần 1 về Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng và Dự án thành phần 2 về Đầu tư xây dựng mới các công trình thuộc dự án Mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển, cụ thể như sau:

### 1. Giá đất ở tại đô thị

(1) Vị trí 1: Các thửa đất bám đường phố Tây Hồ Sen và đường vào Hồ Sen bị ảnh hưởng bởi dự án: 8.150.000 đồng/m<sup>2</sup>.

(2) Vị trí 2: Các thửa đất bám đường phố Tây Hồ Sen và đường vào Hồ Sen bị ảnh hưởng bởi dự án có vị trí góc bám từ 2 mặt đường rộng từ 3m trở lên: 9.680.000 đồng/m<sup>2</sup>.

(3) Các thửa đất bám đường phố Tây Hồ Sen và đường vào Hồ Sen bị ảnh hưởng bởi dự án có vị trí góc trong đó chỉ có 01 mặt đường rộng từ 3m trở lên: 8.970.000 đồng/m<sup>2</sup>.

(4) Các thửa đất còn lại bám đường bê tông rộng từ 3m trở lên (chiều rộng đoạn hẹp nhất của đường là 3m): 5.810.000 đồng/m<sup>2</sup>.

(5) Các thửa đất còn lại bám đường bê tông rộng từ 2 đến dưới 3m (chiều rộng đoạn hẹp nhất của đường là 2m, rộng nhất là dưới 3m): 4.840.000 đồng/m<sup>2</sup>.

(6) Các thửa đất còn lại: 4.600.000 đồng/m<sup>2</sup>.

## **2. Giá đất nông nghiệp**

- Đất trồng cây lâu năm: 65.000 đồng/m<sup>2</sup>.

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị đề nghị Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực I tỉnh Quảng Ninh căn cứ phương án giá đất để triển khai lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, đảm bảo tiến độ dự án theo yêu cầu./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch. PCT UBND phường (b/c);
- Hội đồng TĐGDCT phường (b/c);
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**



**Hoàng Huy Toàn**

Uông Bí, ngày tháng năm 2026

**Ý KIẾN THAM GIA**

Về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (dự thảo)  
dự án thành phần 1 về Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng  
khu vực mở rộng Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển và dự án thành phần 2 về  
Đầu tư xây dựng mới các công trình mở rộng, nâng cấp  
Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển

- Họ và tên chủ hộ/người được ủy quyền:.....

PHAM THỊ NHAN

+ Số CCCD: 030178006316... Cấp ngày:.....

- Số điện thoại liên lạc: 0968 206 076

- Địa chỉ: 883, Khu Thanh Lộ 5, phường Uông Bí, Q.N.


Trung tâm Cung ứng dịch vụ phường Uông Bí đã bàn giao phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư (dự thảo) dự án thành phần 1 về Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng khu vực mở rộng Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển và dự án thành phần 2 về Đầu tư xây dựng mới các công trình mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển cho gia đình kiểm tra, nghiên cứu. Sau khi xem xét, gia đình có ý kiến như sau:

1. Theo tờ bản đồ địa chính 2004. Đất của tôi gồm 2 thửa. Số 27 và thửa số 35. Trong đó thửa 27 của tôi được xác định của Thị xã Uông Bí khi đó là đất ở đô thị, và thửa số 35 là đất vườn.


Theo tờ bản đồ bên của Thị xã Uông Bí khi đó thì nhà tôi đủ điều kiện được cấp CNQSDĐ. Do dự án theo gần 20 năm, lên gia đình tôi không làm được CNQSDĐ. Đề nghị UBND phường xem xét và xác định lại nguồn gốc đất cho gia đình tôi.

Vì gia đình tôi có đóng thuế Nhà, Đất ở hàng năm

2

 / sang tờ 2.

**ĐẠI DIỆN CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT**

  
Phạm Thị Nhan

Cố 2.  
Phan Thi Nhan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Uông Bí, ngày tháng năm 2026

**Ý KIẾN THAM GIA**

Về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (dự thảo)  
dự án thành phần 1 về Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng  
khu vực mở rộng Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển và dự án thành phần 2 về  
Đầu tư xây dựng mới các công trình mở rộng, nâng cấp  
Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển

- Họ và tên chủ hộ/người được ủy quyền: PHAM THI NHAN  
+ Số CCCD: 030178006316 Cấp ngày:  
- Số điện thoại liên lạc: 0968206076  
- Địa chỉ:

Trung tâm Cung ứng dịch vụ phường Uông Bí đã bàn giao phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư (dự thảo) dự án thành phần 1 về Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng khu vực mở rộng Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển và dự án thành phần 2 về Đầu tư xây dựng mới các công trình mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển cho gia đình kiểm tra, nghiên cứu. Sau khi xem xét, gia đình có ý kiến như sau:

- 2 - Đề nghị xem xét đến bù thỏa đáng cho tôi có đất ở và đất vườn.
- 3 - Cấp đất tái định cư cho mẹ con tôi. Vì hiện tại mẹ con tôi không có nhà ở, hiện tại đang phải đi thuê để ở.
- 4 - Đề nghị phường và các cơ quan xem xét cấp giá đền bù cho tôi theo giá của năm 2026 (vì đến ngày 18/03/2026 tôi mới nhận được giấy về phương án bồi thường)

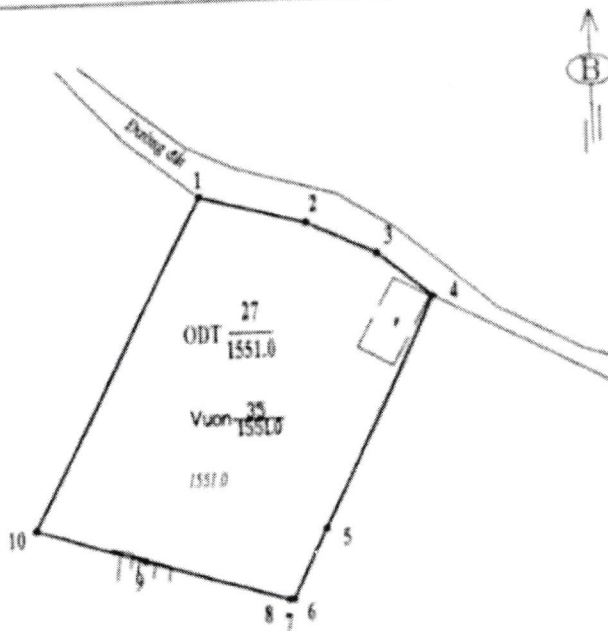
**ĐẠI DIỆN CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT**

Phan Thi Nhan

# SƠ ĐỒ THỪA ĐẤT GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG

**BẢNG KÊ TỌA ĐỘ GÓC RANH**  
Theo hệ tọa độ VN-2000

Đỉnh	Tọa Độ		Cạnh (m)
	X (m)	Y (m)	
1	2328138.560	396061.720	14.00
2	2328134.790	396075.200	9.75
3	2328130.490	396083.950	8.90
4	2328124.740	396090.750	32.70
5	2328095.102	396076.833	10.21
6	2328080.850	396072.620	0.57
7	2328085.850	396072.060	0.01
8	2328085.850	396072.040	18.97
9	2328091.360	396053.890	14.67
10	2328095.800	396039.910	48.00
1	2328138.560	396061.720	



	Thửa số : 27	Diện tích thuộc từng thửa bản đồ địa chính năm 2004			
	Tờ bản đồ GPMB : 2	Thửa : 35 / tờ : 55	Thửa : / tờ :	Thửa : / tờ :	Thửa : / tờ :
* TỔNG DIỆN TÍCH :	1551.0	1551.0			
- Diện tích đất GPMB :	1551.0	1551.0			
- Diện tích đất còn lại :	0.0				
Chênh lệch diện tích GPMB với bản đồ địa chính 2004	.m <sup>2</sup>				

NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT (Ký, ghi rõ họ tên)   Phạm Văn Sửu	KHU DÂN CƯ (Ký, ghi rõ họ tên)   Tạ Thị Lương	PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ PHƯỜNG ƯƠNG BÍ Chuyên viên (Ký, ghi rõ họ tên)   Nguyễn Mạnh Hà	Phó phòng (Ký, đóng dấu)   Nguyễn Văn Định
--	---	---	--

ĐƠN VỊ ĐO ĐẠC Cán bộ đo đạc (Ký, ghi rõ họ tên)   Nguyễn Danh Tài	CHỦ ĐẦU TƯ Giám đốc (Ký, đóng dấu) Phòng ĐH Dự án V (Ký, ghi rõ họ tên) Phó giám đốc (Ký, đóng dấu)
 Hoàng Ngọc Ánh	 Nguyễn Văn Định

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN BÀN GIAO**

Hôm nay, ngày 19 tháng 3 năm 2026 tại hộ gia đình ông (bà): Phạm Thị  
Nhân.....trú tại khu: Thủy Sơn 8....., phường Uông Bí.

**I. THÀNH PHẦN:**

**1. BÊN GIAO:**

- Ông: Hoàng Sơn Tùng Chức vụ: Viên chức TT cung ứng dịch vụ

**2. BÊN NHẬN:**

- Ông (bà): Phạm Thị Nhân  
Trú tại: khu Thủy Sơn 8....., phường Uông Bí

**3. NGƯỜI CHỨNG KIẾN:**

- Ông (bà): ..... Chức vụ:.....

**II. NỘI DUNG:**

Trung tâm Cung ứng dịch vụ bàn giao các hồ sơ liên quan công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án thành phần 1 về Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng khu vực mở rộng Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển và dự án thành phần 2 về Đầu tư xây dựng mới các công trình mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển, gồm các tài liệu sau:

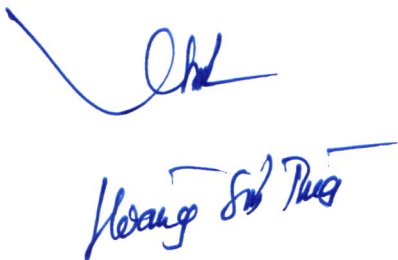
STT	Văn bản	Nội dung	Ghi chú
1	Thông báo số 32/TB-CUĐV ngày 19/3/2026 của Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Niên yết phương án dự thảo	01 bản chính
2	Phương án (dự thảo) bồi thường, hỗ trợ do Trung tâm Cung ứng dịch vụ lập kèm theo biên bản kiểm đếm, nguồn gốc sử dụng đất và các hồ sơ liên quan đến phương án bồi thường kèm theo.		01 bản chính

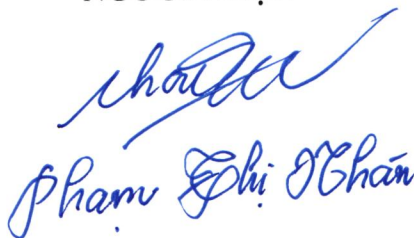
Biên bản kết thúc cùng ngày, được thông qua các thành viên thống nhất ký tên./.

NGƯỜI GIAO

NGƯỜI NHẬN

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

  
Hoàng Sơn Tùng

  
Phạm Thị Nhân